

NAM 2 SO 49 • 20 FÉV. 1937

Directeur : DAO - TRINH - NHAT
Administrateur : TRAN-V-GIAO

Rédaction & Administration
N° 151 rue Bourdais, SAIGON

:: GIÁ BÁO : 1 năm 5\$00 ::
6 tháng 2\$60 — 3 tháng 1\$30
MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN MẶT

mai



tuần-bao ra ngày thứ bảy

QUOC-KE DAN-SANH VAN-HOC NGHE-THUAT

**TRONG SỐ NÀY
CÓ NHỮNG BÀI**

**Mua Lân
là một nghệ - thuật**

Một người được khen và bị
chưởi thù nhứt đời này

**PHAN CỎ
NGUYỄN-SOÀI**

**Tình trạng của chánh-trị
phạm hiện nay ra sao?**

**ÔNG CLÉMENT MUON CHO
DÒNG-DƯƠNG TƯ-TRỊ**

LỜI HÁT GIÃM Ở NGHỆ-TINH

VIỆT-NAM ĐẠI-ANH-HÙNG

(Thi vui)

**CHUNG QUANH CÁI CHẾT
của HUỲNH-THI-ÚT**

TẠI VỢ TÔI

(Chuyện ngắn)

Y. Y.

16 TRƯ'ÔNG GIÁ 0\$10



Câu chuyện
hằng tuần

Thêm một « CON » nhà văn ?...



Một tập văn có
công phu, giá-
tri, cả về mặt
mỹ-thuật và văn-
chương, ai cũng
phải khen. Cái
kết-quả ấy với hai
nhà văn thanh

Chính tôi, ban đầu mới đọc, tôi
muốn viết thư trách hai bạn nhà
văn này sao không cho mình hay
để mình mua lạng đôi bông hay
cái nón cho cháu; mới đọc tôi
muốn trách hỏi ngay ông Ng-v-
Sâm chủ hội báo giới ta sao không
lính sắm lễ mừng chỉ gọi là tổ
lĩnh đồng nghiệp tương thân.

niên ấy là lẽ tự nhiên, khỏi nói.

Nhưng có ai chịu xem kỹ
lượng mới thấy sự hiệp tác này
ngộ nghĩnh, không có chút gì
ngại về hình-tích thị-phủ, tức là
một chứng cớ lần tới mạnh bạo
của chị em tôi.

Đưa ngòi bút theo trí suy nghĩ
rất tự-nhiên, vô ngại, có Kiêm và
bạn Lư-Khê viết bài đầu hết của
tập « TIN XUÂN » có những câu
tự nhiên như vậy:

« Hôm nay quyền này bản hạnh được các
bạn mần mẽ tẩy nó, mặt các bạn chăm chỉ
« nhìn nó vẫn là một sự n,ầu nhiên, ai cũng
« không thể dễ được. Mà chính là chúng tôi
« là người « sanh » (1) ra được nó cũng không
« thể dễ.

Nơi khác kể đó :

« ... Nên vừa cho được đưa « trẻ cang » đầu
« lòng của chúng tôi ra đời chúng tôi đã bản
« khoản nghĩ ngợi vì nó

Tôi khước áp chót :

« Và « đưa trẻ » mang quá sang tặng các bạn
« đây nó vẫn là « đưa trẻ » đầu tiên của
« chúng tôi, nên trong khi qua các bạn chắc
« có nhiều chỗ nó cũng còn gây thơ, đại đột
« nhiều. »

Mấy câu ngộ nghĩnh tự nhiên
như thế, đồ ai mới đọc mà trong
trí không có cái cảm tưởng như
là đọc một cái « tin mừng để con »
thường thấy đăng trong các báo.

(1) mấy chữ viết nghiêng đều của tác giả.



Xin coi bài bên trong :

**13 CÁI DẦU RO'I MÀ
CHU'A VÙ'A SAO ?**

NHON MỘT BÀI CỦA BÁO « GRINGOIRE », PHÂN
BỐI THỦ TƯỚNG LÉON BLUM VÀ TỔNG-TRƯỞNG
MOUTET SAO LẠI AN - XÁ CHÁNH-TRỊ-PHẠM
DÒNG-DƯƠNG — của ĐÀO-TRINH-NHAT



HUY là về mặt học
văn văn chương chúng ta cứ
xem mới rồi có bạn Nguyễn-thị-
Kiêm và ông Lư-Khê đã hiệp tác
nhau ra cuốn « TIN XUÂN » kia
thì biết.

TÌNH HÌNH CHÁNH TRỊ PHẠM

TRONG KHÁM VÀ NGOÀI KHÁM HIỆN NAY RA SAO?

DÂN-chúng vùng lòng trong cây đợi chờ quan Toàn-quyền Brévié « đem cái ý muốn nhả g nân, hăng hái ra thực hành cho tình trạng vật chất và tinh thần của quần chúng bớt xấu được một phần nào » như ngài đã nói, cho nên chúng tôi xin trình bày cùng ngài tình trạng của một hạng người quan trọng trong đám quần chúng.

Ấy là hạng chánh trị phạm hiện nay họ có trên mấy vạn người ở rải rác khắp thành thị thôn quê cùng trong các nhà ngục Đông dương và nhà ngục Guyane.

Thưa quan Toàn quyền, muốn ngài rõ ràng tình trạng chung tất cả chánh trị phạm, trước hết chúng tôi xin trình bày với ngài riêng về tình trạng chánh trị phạm ở nhà ngục Côn đảo là nơi lao ngục được nhiều người chú ý nhất.

Hơn nửa năm về trước, mặc dầu vì cuộc bãi thực 48 giờ để hoan nghinh sự đắc thắng của Mặt trận Bình dân mà họ bị đàn áp đến nỗi có máu chảy ở khám « bagne I » nhưng họ vẫn không mất hy vọng. Họ vẫn hồi hộp sung sướng và nôn nả trở lại cuộc đời sống còn. Họ tin cậy nơi năng lực hoạt động của Mặt trận Bình dân và lòng rộng rãi của chánh-phủ Đông-dương.

Mãi đến cuối tháng Juliet nhà ngục mới hé cửa cho 136 người ra. Đó là do lệnh quan Toàn-quyền Robin. Họ còn trông cậy nơi bộ Thuộc-địa. Họ chỉ lấy làm lạ sao trong số được về có một số người chỉ còn vài ba năm nữa mãn hạn mà lại bị án xá có điều kiện; lạ hơn nữa là có người chỉ còn 7, 8 ngày nữa mãn hạn mà cũng bị trong số ấy!

Kỳ ấy qua rồi đến cuối tháng Octobre mới có thêm 293 người về. Lần này là do bộ Thuộc-địa.

Theo luật án-xá đã công bố: « Chẳng những các tội thuộc về báo chí, bầu cử hay hội họp trái phép, mà ngay vào những chỉ dụ ngày 4.10.1927, ngày 4.2 và ngày 20.6.1928 cũng được toàn xá, mà ngay đến những tội;

a) sỉ nhục hay chống cự nhà cầm quyền và lính tráng;
b) làm, oa trữ hay phân phát súng ống thuốc đạn dùng về chiến-tranh v.v...

b) cướp phá, xúi dục binh lính nổi loạn bị thăng tay trượng-trị bởi đạo luật gồm ra bởi 1894 cũng đều được hưởng ».

Theo luật ấy thì hầu hết các hạng chánh trị phạm Cộng-sản nay Quốc dân đảng đều có thể được án-xá. Nhưng tại Côn đảo có cả thảy 558 người là số chánh trị phạm đó, mà chỉ 293 người được về, còn 265 người vẫn ở lại trông đợi lời nay.

Hình như việc án-xá thế đã xong rồi. Những người kia chỉ còn chờ đợi kỳ ân giảm.

Nhiều người đáng được ân-xá, không thì cũng ân-giảm nhưng cả hai cái ân đó, họ chờ mãi chưa được cái nào.

Họ thất vọng. Trong số 265 Chánh trị phạm ở lại Côn đảo chỉ có 85 người được giảm án xuống 10, 15, 20 năm, bắt đầu từ ngày 29.9.1936.

Có điều lạ lắm là có người như anh Đ! số 3187 can về án Quốc dân đảng, năm 1935 đã được giảm xuống 20 năm kể từ ngày bị bắt nay đổi lại 20 năm bắt đầu từ 21.9.1936, té ra anh ta đã chẳng được giảm mà lại tăng lên hơn 6 năm nữa kỳ.

Lại nhiều người không phải vào hạng có tội lệ và bị án tiết nặng gì mà họ trông mong án-xá ân giảm mãi không được!

Thật vậy, không hiểu lại sao có thể ân được những người trải qua nhiều năm hoạt động cách mạng, chịu trách nhiệm nặng nề trong các việc bạo động Cộng-sản hay Quốc dân đảng và hằng trăm người án chung thân khổ sai, chung thân phát lưu khác, mà lại không ân được những người chỉ mới vào đảng Quốc dân hay là chỉ dự vào một cuộc mít tinh ở nhà quê, tóm lại chỉ là làm lỡ a-tùng mà bị kêu án từ 10 năm, 20 năm cấm cố, đến nay vẫn còn nguyên 10, 20 năm cấm cố?

Cũng không hiểu sao có thể ân được những người trải qua nhiều năm hoạt động cách mạng, chịu trách nhiệm nặng nề trong các việc bạo động Cộng-sản hay Quốc dân đảng và hằng trăm người án chung thân khổ sai, chung thân phát lưu khác, mà lại không ân được những người chỉ mới vào đảng Quốc dân hay là chỉ dự vào một cuộc mít tinh ở nhà quê, tóm lại chỉ là làm lỡ a-tùng mà bị kêu án từ 10 năm, 20 năm cấm cố, đến nay vẫn còn nguyên 10, 20 năm cấm cố?

Lại không hiểu được tại sao cùng một vụ cướp tàu Nguyễn v. Kiệu, có thể ân được người chịu hoàn toàn trách nhiệm là Thống,

án khổ sai chung thân, còn Mai-văn-Đặng chỉ vì ý vì tình bạn bè cắt đứt Thống 2 cái hộp, trong có đựng mấy khẩu súng lục, bị án 10 năm cấm cố, nay cũng vẫn còn nguyên 10 năm cấm cố với cái bệnh đái ra máu?

Đó là chưa nói đến nhiều người án tù gần xuy! xát nhau mà lại nặng về nhẹ ở.

Chúng tôi trộm nghĩ việc án-xá hay ân-giảm đã thi hành như thế có phải là đúng với tinh thần của đạo luật án-xá của Thượng-Hạ nghị viện đã chuẩn y hay không?

Đã vậy, còn lại trong nhà ngục các chánh trị-phạm vẫn phải sống trong cái hoàn-cảnh ăn uống kham khổ hết sức. Chắc tại những kẻ bao-lãnh nuôi tù đã quá tham lợi mà cho tù ăn khổ, chứ không phải chủ tâm nhà nước đối đãi tù vậy đâu. Phải không?

Thật vậy, đến nay phạm nhân vẫn phải ăn uống cực khổ như thường. Chánh trị phạm bagne II phải ở chật chội, trong khi có 5, 7 khám còn bỏ trống bên cạnh. Suốt tuần lễ 14 bữa gạo ăn, khó mục Tù chỉ được quyền ăn 100gr thịt heo mà kẻ bao thầu lại thường bắt ăn heo chết, hết heo chết họ bắt ăn heo nọc lớn bằng con mèo, thịt vừa cứng vừa hôi ăn vô chỉ làm thêm cho bệnh. Kẻ bao thầu độc ác đến nỗi từ tháng Novembre đến giờ mà bụng lòng chánh trị phạm phải mấy phen bãi thực há hốc miệng chờ đợi kêu nại.

Đó là tình trạng chánh trị phạm Côn đảo. Còn các nhà ngục khác là Sơn la, Lao bảo, Ban me thuật, cùng bao nhiêu nhà lao khác nữa như đại khái cũng như thế cả.

Thưa quan Toàn-quyền tình trạng chánh trị phạm còn ở trong tù là vậy. Còn chánh trị phạm đã được thả ra nào khác gì mấy?

Được thả về họ vui sướng thật. Song chỉ vui sướng trong một lúc. Làm sống không đủ năm xưa đã tiêu hủy phần nhiều gia đình

họ. Nạn kinh-lẽ khủng-hoảng lại làm bà con dòng họ người ta xơ vơ vưng vưng thêm trong cảnh bần cùng. Muốn nuôi thân họ chỉ còn trông cậy kiếm được việc làm. Cái danh hiệu chánh-trị-phạm cũ đến đâu không ai muốn thâu nạp. Họ phải thất-nghiệp. Họ phải đi chia bớt bát cơm nghèo khổ và gian nhà chật chội ẩm thấp của bà con ở trong tù, tuy là cơm ăn, khó mục, vậy mà họ còn có miếng mà ăn đỡ dạ. Ngày nay ra tù họ phải lo đói lo rét, lại còn bị làng xã dè dặt vô quần thúc khỗ hờn ở tù.

Họ bị rình mò đòi hỏi lời thôi luôn. Bao nhiêu những việc ăn có điều kiện, quần thúc biệt xử, trình dện, cần cước, thống hành v.v., đều làm khó khăn thêm cuộc đời sống của họ. Tiếng là được ân, nhưng sự thật họ chỉ từ một nhà tù giam « cứng » ra một nhà tù giam « lỏng » đó thôi. Họ không được đi đứng tự do. Họ nào phải hạng người ăn không ngồi rồi. Họ hết sức quý trọng cái sống. Họ biết việc họ cần làm và phải làm để mà sống. Nhưng đi đến đâu họ cũng bị ngăn trở.

Chúng tôi rất trông mong nhà nước tìm cách gì sửa cái tình-trạng ấy mau gấp, để cho những người còn ở trong tù được sống mang ơn nhà nước và những người đã được thả về có thể tự do mưu sinh. Cần phải lo liệu gấp là vì trong số ấy có người bệnh hoạn đau ốm, chứ những không phải thất nghiệp mà thôi.

V. H.

Hội Khánh

SỮA CON CHIM

TỐT NHẤT

NGU'Ồ' và VIỆC

Không còn một số...

TRÊN mặt báo này, các độc-giả cũng thấy rằng chúng tôi ít khi đem việc mình làm mà khoe khoang lắm. Vì chúng tôi nghĩ rằng độc-giả bao giờ cũng có con mắt tinh biết xét chỗ hay dở của chúng tôi; không sai chạy một ly, một tấc nào.

Vì vậy mà chúng tôi hôm nay rất lấy làm khoái chí và vui vẻ mà nói rằng nhờ sự suy xét quang minh của các bạn đọc mà «MAI» được một ngày một lần tới vững vàng.

Rằng có hiển nhiên là số Độc-biệt Mùa Xuân vừa rồi, chúng tôi bán không còn một số, tuy rằng chúng tôi ra trễ hơn một vài đồng-nghị khác.

Các đại-lý ở Lục-linh có đánh giấy thép lồi thêm, nhưng chúng tôi không sao làm vừa lòng các ngài được.

Đọc xong số Mùa Xuân của MAI rồi, độc-giả ai cũng phải nói rằng duy có chúng tôi ra công góp sức nhiều hơn các số khác. Điều này không lấy làm lạ. Vì chúng tôi bao giờ cũng muốn đáp lại cái thanh tình của bạn đọc, và các nhà thương-gia đăng quảng-cáo cho xứng đáng.

Cổ nhên, công chúng tôi có một phần, song một phần lớn đều do các bạn làng xa ở xa, gần giúp sức, và do các nhà họa-sĩ có tài như các bạn Hoàng-sơng, Nguyệt, Kim-Sang, Hồ-vân-Lái, Phan-ân-Thái, Antone Giàu, v.v. giúp sức.

Ở đây chúng tôi xin cảm ơn các bạn một cách chơn-thành.

Còn riêng về phần độc-giả chúng tôi chỉ xin các ngài ai còn thiếu tiền mua báo xin trả dứt cho, còn ai muốn mua, bao giờ cũng xin cho chúng tôi tiền trước.

Được như vậy, MAI sẽ được càng thêm xuân sắc hơn nữa.

Ủy ban điều tra đã chánh thức thành lập

THẾ là chánh phủ Mặt Trận Bình Dân ở Pháp đã lần lần thi hành cái chương trình của mình đối với thuộc địa.

Đạo luật qui định chế độ lao động vừa mới ban hành xong, thì nay ta lại được một món quà xán láng giá. Chúng tôi muốn nói đến ủy ban điều tra thuộc địa đã chánh thức thành lập.

Ban đầu, người ta nghĩ rằng chưa chắc ủy ban ấy thấy bóng mặt trời được, vì nước Pháp nặc lậ rộn rịp chuyện lắm. Nhưng gần đây người ta nói rõ ràng, đầu bọn rôn rập nào Pháp không thể lơ quên thuộc địa được.

Vì sao? Vì chính lúc này là lúc Pháp cần phải nhớ nhồi thuộc địa nhiều hơn hết. Ta không nghe Hitler vỗ bàn đập ghế, muốn giật thuộc địa cũ của họ đó hay sao?

Có lẽ vì Hitler làm gắt quá, nên mấy trăm ông già ở đền Luxembourg mới ưng chuẩn cho ủy ban thuộc địa thành lập sớm sớm.

Rằng về phần chúng ta, chắc độc-giả đã biết trường ban là ông Henri Guernut, người có tài bết nút ở Hội nhơn Quyền hiện nay.

Còn viên tổng thư ký chính ông Touzet, là ông pi ai người là đối với ta, vì ông này đã từng làm phó chủ sở Tài chánh Đông-Dương.

Đối với cái tin này, các phần tử lao khổ trong xứ sẽ nào nức vui mừng.

Cái vấn đề này giờ không phải là «Ủy ban sẽ qua đây chăng?» mà lại phải là «Ủy ban qua đây, ta làm thế nào để nguyện vọng cho ủy ban biết?»

Hỏi như thế, chúng tôi đã đã động đến vấn đề tổ chức quần

chúng Đông Dương, và vấn đề giáo hóa quần chúng lao khổ cho họ tham gia chính-trị.

Bao nhiêu sự bỏ bả ở xứ ta bấy lâu đều bị đổ nát, đánh rằng có sức phản động khắp nơi này nên, nhưng ta phải có can đảm nhận rằng số dĩ có như thế là ta ta chưa biết tổ chức, hay là tổ chức còn vụng về quá và sự giáo dục về chính trị của quần chúng không được chắc chắn, còn khuyết điểm nhiều lắm.

Ủy ban điều tra qua đây tức là một dịp hay để ta đoàn kết với nhau, tổ chức và dạy dỗ lẫn nhau hầu mong Chánh Quốc thất tổ những nội thiết thời đau đớn, và cho mong mỗi thiết tha của mình.

Ấy! cái ông này

ra trở nước cờ

ONG nào? Chúng tôi muốn nói ông quan tâm Séc Ông này bấy lâu có tưng là người say sật nhất chẳng những với Anam mình mà thôi, lại còn đối với bao nhiêu người Pháp nữa. Kh ông biết, lòng này ông nghĩ hễ rầu, lại nhảy ra cặp sách cụ Bùi-quang-Chiêu mà sáng lập nên Đông-Dương Câu-lạc-bộ, mục đích để cho người Pháp với người Nam giao thiệp một cách mặt-biết thân-ái hơn.

Luôn giờ này giờ có hơi thời khác, tự nhiên ông quan tâm Séc phải coi lơ lơ mới được. Hay là với một cách khác ông không thể nào không trở nước cờ được. Đông-Dương Câu-lạc-bộ! Tối lắm. Nhưng chúng tôi phải nói rằng để cho tới lúc này mới nghĩ đến việc này thật là muộn lắm.

Vì chúng tôi cho rằng sự thân-ái giữa hai giống cùng sống, chung với nhau trên giải đất này đây là phải kết chặt lồi đời nào kia! Trót 75 năm nay, tuy rằng hai bên không có điều gì xích mích với nhau lớn mà không hòa giải được, song vì cái lẽ muốn làm trên trước của một số người thực dân Pháp ở xứ này mà sự giao-thiệp với nhau có chút lồi là nhiều lắm.

Người Anam chúng mình bao giờ cũng xếp mình lại, không muốn dè dặt cho người ta khi bao giờ.

Đông-Dương Câu-lạc-bộ nếu có hề này nên một cái lần thân-ái đồng nân hơn giữa người Pháp với người Nam thật là một sự vui mừng và ao ước.

Chúng ta ao ước nhất là càng được hiểu rõ nhau cái lối phân chia sẽ vì nhau mà rạn lồi. Chúng đó không phải một cái Đông-Dương Câu-lạc-bộ mà đủ. Có lẽ cần phải có cả ngàn cái, như cái đương phôi phôi này giờ.

Còn quan lại An-nam thì sao?...

MẤY hôm nay, quan lại Tây nôm đại hội ở tại dinh Xã Tây Saigon. Không phải lần này họ mới nhóm hiệp như vậy, nhưng lần này họ nhóm có tổ chức, kỷ cương hẳn hoi. Họ yêu cầu sống một đời đầy đủ, sống một đời có-gian đầy đủ.

Ở vào địa vị họ, ta nên biết rằng sự yêu cầu của họ không gì là quá đáng cả. Giá sanh hoạt mức độ, tự nhiên họ phải vận-dộng xin đồng lương thêm; việc nước nhà bây giờ lắm chuyện, tự nhiên họ cần phải có quyền lập

công đoàn, có quyền tham dự chính trị v.v. Ta nên khen họ biết hiệp quần khẩn khít với nhau, và biết lợi dụng cơ hội tốt. Khen họ rồi, bây giờ ta sẽ nói lại bên phía quan lại anam mà nói: «Còn các ông thì sao? Họ hàng các ông để làm gì? Để đi đám ma chăng? Các ông thấy quan lại người Pháp họ vận động kịch liệt như thế, các ông có nghĩ gì đến số phận mình chăng? Các ông có lo thăm dò chăng?»

Hav là các ông cứ nói: «Họ làm gì mặc họ! Ta cứ ngủ yên cũng được rồi!»

Giá sanh hoạt thật có gian chút nào chăng?

AI có đi mua sắm Tết vừa rồi thì mới biết rằng, trái với lời người ta tuyên bố, giá sanh-hoạt ở xứ này càng ngày càng mắc nỏ thêm, chứ không có phần gì dễ chịu cho con dân nghèo bết.

Đáng lẽ những món đồ sơn như gạo nước năm, củi than không được lên giá quá; thế mà các tiệm buôn vẫn lên giá như thường, rầu thấy ủy-ban của chánh-phủ nói chi đến.

Nếu ta giá tiền tệ mà không bài-rừ được cuộc sanh hoạt mức độ, thì hạ giá làm gì? Hạ giá như thế, chỉ bại thì có, chứ chẳng thấy phần lợi cho dân chúng ở chỗ nào cả.

Dường như bây giờ ở Pháp, người ta đã thấy cái tình trạng sanh-hoạt Đông-dương cần phải bình vực cho phát mới được, nên đã có tin nói rằng chánh-quốc sẽ bớt thuế thương chánh ở xứ mình.

Bớt thuế thương-chánh! Chắc độc-giả còn nhớ rằng chính trên mặt báo này, chúng tôi đã nhiều phen nói đến cái môn thuế thương-chánh ác nghiệt ở xứ mình. Một đôi đây, lẽ ra ta mua có 0p.50 mà phải trả tới 1p.60, 2p.00 vì đâu?

Tự nhiên, hễ Đông-dương mà hạ thuế thương-chánh thì không khỏi có cái thiệt. Tôi ít nhiều cho công cuộc buôn bán của người Pháp ở đây.

Chưa gì, Hội-dồng Quân-bat, do cửa miệng ông Việ-trường Ardie, đã lên tiếng trước.

KINH CÁO BẠN ĐỌC

Hệ nay, quý vị phái-viên của bốn báo có tên sau đây đương đi viếng các bạn đọc:

- 1° M. Phan-văn-Di đi Cái-bè.
 - 2° M. Ng-kim-Trần Pentre
 - 3° M. Ng-v-Long đi Mytho.
- Mong rằng nhờ bạn đọc sẽ chiếu cố cho, chúng tôi lấy làm thâm cảm.

MAI

ÁO KIỂU MỚI **LIÊN-HOA** ÁO KIỂU MỚI
110, Lagrandière - SAIGON

Có phòng mặc thử, có nhiều kiểu và có bán nút mode. Thợ chuyên môn may kỹ lưỡng đáng tin cậy.

Mme TRƯƠNG-CÔNG-MUI
Professeur de Mathématiques

Chúng tôi chắc rồi đây tiếng ấy sẽ còn trời mạnh lên nữa.

...Miếng là họ chịu nhận rằng nếu để giá các hóa-vật như hiện giờ, thì dân lòn xứ chỉ còn có một nước mà thôi: dệt vải mà mặc lấy, theo thánh Gandhi, không chừng!

Một cuộc tranh phưởng mất hào hứng

CHÚNG tôi muốn nói cuộc tranh phưởng giữa làng to-nít Saigon và Xê-m.

Lần này là lần thứ nhứt, ta với Xiêm mới có phen gặp gỡ nhau chánh thức trên sân to-nít. Thế mà Tổng cuộc ở đây dường như có ý khinh miệt công chúng xứ sai, Sầu, Vũng, Tso xách vợt qua Xê-m, đặng «lượn áo» trở về.

Không có lần nào như lần này mà công chúng đối với cuộc tranh phưởng thật là hết sức lãnh đạm. Nào đâu còn những khi người ta ngóng trông tin tức đánh về đập phồng mọng nỏ, lo sợ đủ điều? Nào đâu còn những khi hể nghe chiến tướng mình ra ngoài, thì bết bao nhiêu người khuyến khích, tán trợ?

Chúng tôi không muốn bình ai bả làm gì, nhưng ở đây chúng tôi phải ghi lấy ngay mà nói rằng một cuộc tranh phưởng mà có cái kết quả đã biết trước được, nghĩa là mất phần hào hứng thì không gọi là tranh phưởng được.

Cái quý ở trong các môn thể thao đầu tiên ta chỉ cũng vậy là cái quý về phần hào hứng.

Nay phần ấy chẳng có, đáng lẽ ta nên làm thành là phải. Song ở đây chúng tôi nói, là vì phải có tiếng dội đến người ngoài mới được, để cho họ biết rằng không phải Nam-kỳ chỉ có ba viên chiến tướng ở trên mà thôi.

Kính lời cảm tạ

Chúng tôi hết sức cảm tạ quý ông có lòng chiu cố đã phân ưu tang diên chông, cha và anh em của tôi từ trần hôm ngày 17-2-37.

Trong lúc tang gia hữu-sự, có điều chi sơ sót lỗi lầm, xin nhờ lượng quý ông quý bà tha thứ cho.

Chúng tôi cảm tạ vô cùng:
Mme Vve Võ-văn-Ty
Mme et M. Võ-văn-Rớt
M. Võ-văn-Sóm
Anh em:
Võ-văn-Nhi con nam nữ
Võ-văn-Cang
và tang-quyền đồng kính tạ.

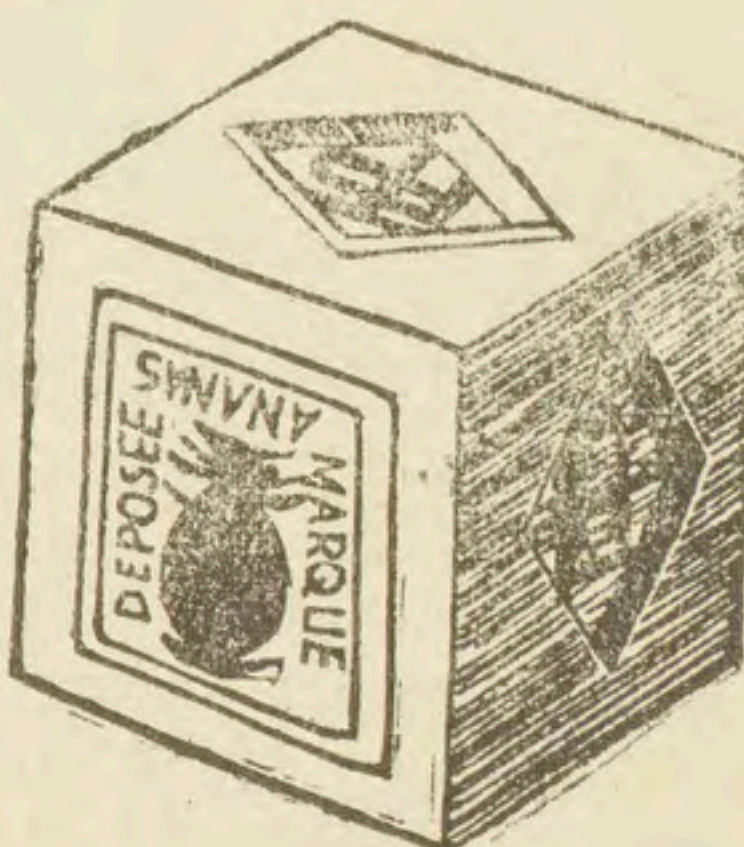
Nhơn dịp đầu đón này, chúng tôi xin có lời phân ưu cùng tang-quyền, như là bạn Võ-văn-Rớt.

MAI.

SAVON
THAI-PHONG
Hiệu Trái Thơm

ai dùng cũng vừa lòng, giặt đồ thiệt tốt, ít hao, thiệt rẻ, rất tiện cho quý ông, quý ngài, dùng thử một lần sẽ biết thiệt vậy.

Quai de Belgique N° 136
Cầu-Ông-Lãnh
SAIGON

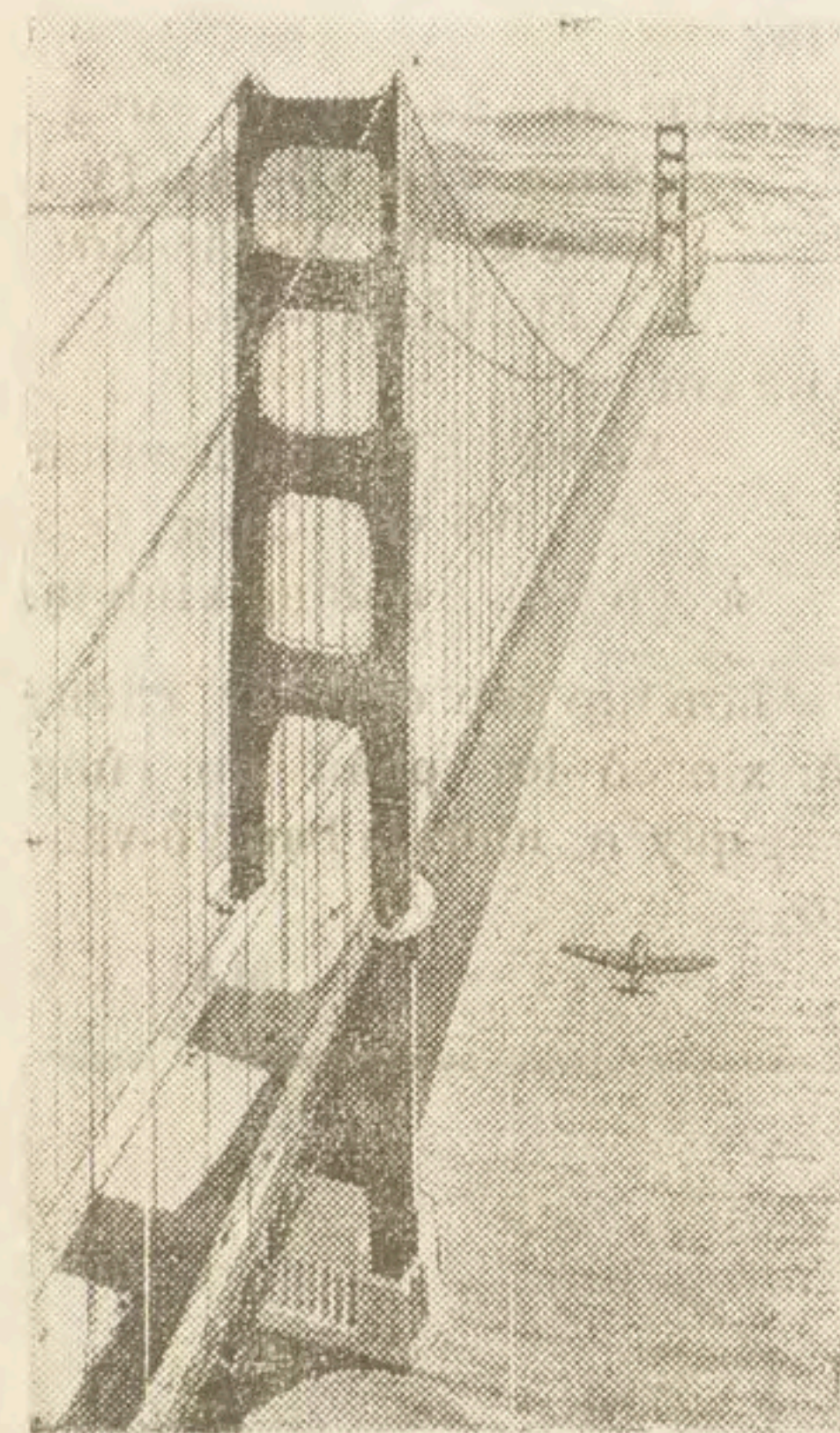




TỰ-NỘI đại-tướng (Général Tanauchi) nước Nhật, thăng rồi bị cười chộ ở trong Nghi-viện, gây nên phong trào « đảo các ». Chánh-phủ Quảng-diễn phải từ-chức. Đại-tướng Lâm-Tiên lên kế vị, làm thủ-tướng Nhật bây giờ.



BẢO-ĐẠI hoàng-đế bận đại-triều-phục và thiết đại-triều ở điện Thái-hòa, tiếp kiến quan Toàn-quyền Brévié bữa ngài đi qua Huế ra Hà-nội.



CẦU này là cầu dài nhất thế-giới, của Huê-kỳ mới cất xong, nối từ San-Francisco tới Oakland, hao tổn hết 75 triệu đô-la. Cầu Forth ở xứ Ecosse nước Anh bấy lâu chiếm giải quán-quân trong thiên hạ, nhưng cầu này bây giờ dài hơn hai lần rưỡi cầu kia.

Bà con nghèo ơi!

DỒNG tiền mở hời nước mắt chúng ta đi làm công hay mua bán khó nhọc mà có, nếu muốn tiết kiệm lập bốn chữ nên đem lại KHO-TIỆT-KIỆM của nhà nước ở bên đình Xã-tây mà gởi cho chắc chắn.

Chớ nên nghe chúng đem mỗi lợi giả dối lường gạt mà mất hết tiền bạc như đã mất với mấy hội tiết kiệm xỏ số là M.E.O. và ÉTOILE DU FOYER!

Hãy coi lại cái túi của mình!

Cùng các nhà đại-lý bán báo MAI ở Lục tỉnh và Nam-vang

NĂM mới, bốn-báo kinh-chức chữ vị được doanh nghiệp phát đạt như ý.

Sau xin chữ vị lưu ý dùm hai việc này.

1 — Xin gắp tính toán số tiền bán báo còn đọng lại trong năm và nhưt là tính toán số đặc-biệt, gởi về cho bốn-báo tiện việc sổ sách.

2 — Xin chữ vị nhớ lo dùm việc bán cuốn sách « Nhật-bổn 30 năm duy-tân » của M. Đào-trình-Nhất, bốn báo chủ-nhiệm mới in ra. Ấy là một cuốn lịch-sử nghiên-cứu rất hay, ai cũng nên xem; sách dày 300 trang, in giấy tốt và có rất nhiều hình ảnh in trên giấy láng. Bình thường cuốn sách này phải bán đến 1p.50, nhưng vì lúc kinh tế khùng hoảng, chỉ bán giá rẻ có 0.90 một cuốn, cho ai mua cũng dễ. Chữ vị nên viết thư ra: M. Bùi Huy Tín, chủ nhà Đắc lập, n° 35 Boulevard Paul Bert, Huế, mà thương lượng về sự mua sỉ, được tính huê-hồng nhiều.



Đau nhưt trong gân cốt.

Tay rung, đau mỗi xác thịt.

Mất ngủ vì lo lắng.

Náo động thần kinh.

Nhức đầu đông.

Có thai già ngày hay mỗi mệt.

Đẻ rồi bất hoải tay chân.

Hãy uống

KIM-TINH-ĐƠN

1 ve 0 \$ 25

Hiệu-nghệm cấp kỳ

NHÀ THUỐC

VÔ-ĐÌNH-DẪN

219-223, Rue des Marins

CHOLON

64 pháo-cuộc khắp

Đông-dương

Phân thưởng văn-chương của quan Thông-dộc Pages

Cách nay mấy số, chúng tôi đã đăng một tin rằng quan Thông-dộc Pages ta chú ý tới cuộc tân-hóa cho dân dũ các phương diện, đến việc văn-chương ngài cũng không quên. Bởi vậy ngài định lập ra một giải thưởng văn-chương hằng năm, bắt đầu 1937 này.

Theo sự nghe biết chắc chắn của chúng tôi, thì tin này thành ra sự thiệt rồi.

Ngài đã ủy thác quan Chánh-đốc Giáo-huấn Nam kỳ Taboulet lo nghiên-cứu và tổ-chức giải thưởng này. Hiện nay chỉ biết rằng giải-thưởng đã nhưt định mỗi năm là 1000p.00 nhưng đến chương-trình phát thưởng ra sao và những hạng văn-chương sách vở thế nào mới được dự thưởng thì chưa rõ. Chắc chỉ trong nay mai có ban ủy viên giải thưởng thành lập chánh thức và chương trình giải thưởng sẽ công bố cho nhà văn và dân chúng hay.

Bazar GIỚI-THANH

SOCTRANG

KUÂN ĐẾN

KUÂN ĐẾN

Nhơn dịp xuân đến, bốn hiệu đã được đồ bên Tây nhiều món thật tốt, như nón, giày, phấn son, đồng hồ v.v.

Giá bán theo bên Tây

Vậy xin mời quý ông, quý bà, quý cô và các anh em quen biết đến xem, mua giúp bốn hiệu.

TRẦN-MINH-GIỚI
Diplômé de l'Ecole des Beaux Arts



MUỒN may mừng, đặt nệm, chiếu và khăn chùi chùi cho tốt đẹp, dùng kiểu tân thời thì nên lại nhà:

AU MEILLEUR
MATELAS NATTIER
N°96, Mạc-Mahon - SAIGON

mà đặt là vừa ý. Bởi nhà này có thợ chuyên-môn và có máy may bên Paris, làm cho bông gòn trong nệm tinh sạch đều đặn, rất hấp vệ-sa nh.



Làm mau — Giá rẻ
Hàng tốt Thợ khéo
Tél. 558 & 21.175

Cùng anh em lao động xứ đông-dương!!

Sau khi Chánh-phủ binh-dãa Pháp lên cầm quyền, anh em lao động Đông-dương được hưởng quyền lợi gì? Quan Tổng-trưởng bộ Thuộc địa Moutet đã thảo sác lệnh bảo vệ anh em lao động thế nào?

Xin xem cuốn:

CHẾ ĐỘ LAO ĐỘNG ĐÔNG-DƯƠNG

(Tức là đạo sác lệnh của ông Moutet) có cả nguyên văn ban chữ Pháp, 112 trang. 0 \$ 17

do TAM-THINH dịch thuật

Nhà in MAI-LINH xuất bản

Có bán khắp xứ Đông-Pháp

CHỮ Y: Có thể gởi 0p.20 tem (tính cả cước) cho nhà xuất bản. Ai góp mua chung nhau từ 5 cuốn, không phải tiền cước.

Thư và mandat:

Imprimerie MAI-LINH

60-62, Avenue Paul Doumer (Haiphong)

hay: 7, Vieux Marché (Hanoi)

Saigon, **TRAN-NGUYEN-CAT 81, Charner**

ÔNG NEW CURE TRONG HÀNG Y GIỚI NHƯT BỒN NGÀY NAY



NEW CURE
FOR SYPHILIS

Dùng tư mọi gói thuốc « Diệt-dộc-Hoàn » Nayt-Edo giá 0p.35 sẽ thấy công hiệu trong 24 giờ sẽ thấy tài thuốc lậu Nhật. Bỏn nhớ xem kỹ « Made in Japan ».

Bán sỉ và lẻ Nhơn-Hoàng số 15 Amiral Courbet Saigon.

HÀNG TẾT GIÁ RẺ

Các món lãnh hàng Thượng-hải, hàng Mode theo kiểu kim thời hoặc bông, hoặc trơn vừa đẹp đẽ, vừa bền chặt, dùng trong dịp Tết này chỉ có hiệu:

NAM-PHÁT-LỢI

Ở Bachiêu của người Annam làm chủ bán rẻ không dẫu bì kíp, vì số phí nhẹ nhàng. Đồng bào xin giúp lẫn nhau.

CỎI THỌ ĐỀN XUÂN

Mùa xuân đến, gió lạnh mây quang, mưa êm nắng ấm, muôn hồng ngàn tia đua thêu trên cảnh. Ai muốn hưởng thú chơi xuân, nên dưỡng ngay tinh thần cho tráng kiện.

Hai môn thuốc « ĐẠI-BỒ KHÍ-HUYẾT » xin hiến cho quý ông quý bà, đã có nhiều chứng thư đăng cùng các báo công nhận bổ hư lao hay dể nhưt, có thể đem con người lên « Cỏi-Thọ Đền-Xuân ».

NAM CẢNH TAM TÀI HOAN

Giá một hộp 2 hoàn: 0 \$ 35

Chuyên trị: Hư lao, gầy yếu, làm lụng mệt nhọc, lo lắng quá sức, xây xẩm choáng váng, ù tai mờ mắt, khí huyết suy kém, tinh thần bất hoải, nhức mỏi tay chân, ăn ngủ bất thường. Ho lao lâu năm.

SÂM NHUNG BỒ THẬN KIM ĐƠN

Giá một hộp 2 hoàn: 0 \$ 80

Dầu hư yếu nhọc mệt thế nào, đi đường xa, hoặc thức trọn đêm, uống một hoàn là khỏe ngay. Linh nghiệm vô cùng.

N.B. — Cần dùng Đại-lý khắp nơi, được hoa hồng nhiều.

NAM CẢNH DƯỢC PHÒNG

NAM CẢNH DƯỢC PHÒNG TRAVINHVILLE

VI SAO ...



70 năm trước, các nước Đông-phương như Trung-hoa, Cao-lý Việt-nam đều nguy vong trụ lạc mà chỉ có một mình Nhật-bôn duy tân tự-cường ngang với Âu Mỹ?

NÊN XEM 30 NĂM NHƯ'T-BỒN DUY-TÂN

của ĐÀO-TRÌNH-NHẤT. DO NHÀ IN ĐẮC-LẬP Ở HUẾ XUẤT BẢN

SÁCH dày 300 trang, giấy tốt, nhiều hình. — Giá bán 0\$90, ở xa thời mua xin thêm 0\$45 làm tiền cước phí. Ai muốn mua nhiều xin viết thư ra ông Bùi-huy-Tin chủ nhà in Đắc-lập ở Huế mà thương lượng.

AI ĐỀ HỎI CHUYỆN “MÚA LÂN” LAI NGHE GIẢNG MỘT BÀI “TRIẾT LÝ”

MÚA LÂN

là một
NGHỆ
THUẬT



NĂM nào cũng vậy, cứ đến mấy bữa tết như mấy bữa mới qua, từ Lục-tỉnh ra khoan rí, nói hai châu-thanh Saigon và Cholon, người Annam mình và khách-trú có biệt là nấy chục đám múa lân mà nói.

Nhưng nếu hỏi những người ấy về nghệ-thuật múa lân thì ra mấy tay « anh chị nghệ » cũng ừ ừ, nằn ngơ, chẳng có một câu nào nói cho mình nghe rõ tới gốc nguồn và cội lý thú của điệu chơi ấy ra sao cho biết. Họ chỉ biết rằng mỗi năm đến tết thì múa lân kiếm tiền, và có khi phải ciém lộn... Họ múa lân mà không biết nghệ-huật múa lân, cũng như lão Jourdain trãi 40 năm nói ra văn-văn tới ngày mà không tự biết vậy.

May sao có một người bạn làm trung-tiên, chúng tôi được gặp một ông già gần 70 tuổi, bây giờ mai-danh à-tích ở phụ cận Saigon, nhưng hai ba chục năm về trước chính ông là thầy múa lân, là tay anh chị, là người có chữ trong Thiên-địa-hội ở xứ mình.

Lúc mới họ-đam ông cụ — người vạm vỡ, hồng hào, có phong thể đạo mạo đáng kính mà lại có vẻ bí-mật — mở lời ra trước hết nói với chúng tôi là lời này:

— Ông muốn hỏi chi, lão cũng sẵn lòng trả lời, nhưng điều cần nhất là chờ (ở phớt tên lão trên mặt báo). Mấy chục năm rày lão đã từ già chuyện đời việc nước rồi, chẳng muốn cho ai biết mình nữa.

Các ông cụ tưởng đầu chúng tôi muốn hỏi về chuyện hoạt-động dĩ-vãng của cụ về Thiên-địa-hội và phong-trào Guilbert Crier, nên mới có một câu dẫn trước như thế. Chúng tôi phải nói trắng cho an lòng cụ:

— Không! Chúng tôi chỉ muốn

hỏi cụ cho biết về nghệ-thuật múa lân mà thôi. Chuyện tâm thường, chẳng có gì là quốc-bộ mà...

Chúng tôi chưa kịp dứt câu nói thì ông cụ đã trừng mắt, nói một cách gắt gỏng:

— Sao ông lại gọi « múa lân » là chuyện tâm thường? Phải gọi nó là nghệ-thuật, mà trong nghệ-thuật ấy có chứa một nền triết-ly về non-sanh sĩ-khi rất hay. Đề lão nói cho mà nghe.

Từ ra chúng tôi cốt đi hỏi về điệu chơi múa lân ngày tết mà không ngờ lại được nghe giảng một thiên triết-ly. Cho hay có lắm sự vật ở đời — như múa lân là một — ở trong tay những kẻ tầm thường, vô thức, thì nó chỉ là một trò chơi vô nghĩa, nhưng ở trong tâm não của những người hiểu rộng biết xa, nó chính là một nghệ-thuật, một triết-ly hẳn hoi.

Trước hết, múa lân giúp cho người ta có tinh-thần đoàn thể lên lạc và ciính là một nghệ thuật như văn-gia hay họa-sĩ vậy

tô — già lão là đây với ít người bạn đồng chí — rủ nhau chơi múa lân không phải như họ múa lân bây giờ vậy đâu. Chúng tôi cố mượn dịp chơi đó để rèn tập tinh thần và thể phách nhiều hơn là đi nhảy nhót kiếm ăn, khoe khích chém ớn.

Thiệt, múa lân chẳng những khiến cho người ta có thể tự luyện tinh-thần, tập mạnh thể-phách mà thôi, nó lại có chỗ khích-động cái tánh can đảm,

hưng-vô, và thức tỉnh cả tinh thần của dân-tộc nữa.

Hình như lâu nay, các ông hậu sanh — xin lỗi cho nói tiếng ấy vì lão nhiều tuổi hơn — hay nói chuyện nghệ-thuật, và xem nghệ-thuật là của riêng cho đám văn-nhơn họa-sĩ mà thôi. Trái lại, theo ngu-kien của lão, điệu chơi múa lân cũng tức là một nghệ-thuật; nghệ thuật riêng của bà con xứ mình. Từ cách lập-trường, bố-cuộc, cho tới lễ-lễ khai-thừa chuyển-bập, nã g nghe bổng chim, hay là điểm màu pha sắc, né bút hoa tay, kẻ ra điệu múa lân không khác gì nhà văn làm văn, nhà họa vẽ tranh. Có khi múa lân phải bố-cuộc khó khăn, giữ hế kín đáo, còn bọn các ông nhà văn nhà vẽ nữa là khác.

Trước hết, múa lân bắt người ta phải có tinh-hần đoàn-kê, không vậy không được. Mới rõ như vậy, các ông nghe hơi hướng lỗ tai, nhưng mà chính đó là sự thiệt.

Các ông dự biết múa lân phải hai người: một người nắm đầu một người làm đuôi. Hai người đó, tinh-thần phải hiệp nhất, nộ chú: cử-động gì cũng phải hiệp nhất, cho đến tài-độ nãy múa, mỗi mỗi cũng phải hiệp nhất. Nếu trong hai người có một người sai điệu chút xíu gì, tức là làm cho đầu đuôi con lân rời rã, đứt khúc, thành ra mâu thuẫn, người a phải cười.

Cũng những đầu đuôi con lân phải hiệp lạc cho đúng khấc trườ, điệu từ ly từ chủ thôi đâu, toàn-thân con lân lại phải hiệp lạc với tiếng phè g nhịp trống nữa. Vì là múa lân cốt nhất phải tỏ ra oai thế, phải hiệp với cung-nhịp. Sự oai thế và sự cung-nhịp đó, ngoài hồn-thần con lân phải có đã

đánh, cũng phải nhờ có sức bên ngoài giúp đỡ nữa; chừng đó tiếng phè g nhịp trống khua động lên, con lân mới có thể nhảy múa cho có khí tượng oai ngời hùng võ.

Tới đây là chuyện kỷ-luật rồi đó. Bởi con lân phải thọ mạng, nơi tiếng phè g nhịp trống để trợ oai cho nó; mỗi bước đi, nó điệu múa rõ phải vâng mạng cử chiêng trống. Mấy kẻ khua chiêng đánh trống chỉ-uy nó sao rõ phải theo vậy cho ăn nhịp, phải điệu. Vì đó lúc đi có điệu chiêng trống lân đi; lúc qua cầu có điệu chiêng trống qua cầu; lúc ở trong động ra có điệu chiêng trống riêng, cũng như lúc lân ngũ hay là lân ăn, lân múa, mỗi mỗi có điệu chêng trống gặt-trày. Thành ra, hề điệu chiêng trống biến đổi, tức là đời mới sự cũ-lộng của lân cũng biến theo; nếu hai đảng không hiệp lạc điệu bộ với nhau, thì sanh ra rối loạn.

Múa lân đã khó, mà âm-nhạc của điệu múa lân lại có nhịp nhàng cung-bực khó khăn, khó g phải thiệt là nhà nghệ, kuông liêu tới cỡ huyền-diệu gian nan của nó được. Bây giờ tôi múa lân, phần nhiều chỉ ở chèo phè g piêng, đánh trống thùng-tùng, miễn làm rùm rai tuồn-bạ là đủ, chứ không biết sự tế-tân là quái gì đâu.

Lão xin thuật lại một chuyện cũ.

Hồi đó, lão nhớ chừng là năm 1832 hay 1883, ông sư-phụ dạy nghệ võ cho chúng tôi tạ tiể. Môn-dò từ ú-bạ của ông cả thấy tới vài trăm người. (Lúc ấy nhà nước Lang-sa mới chiếm trị xứ Nam-kỳ được ít lâu, người mình còn được học tập võ nghệ thoi, (thà). Trong đám môn-dò học võ có một hội chơi lân mũi xanh và râu đen. Nay sự-pụ qua đời, mấy người tới lão về lễ-nghi từa đám, hề nào cũng phải có lá đưa cho trọng sự thế, như họ phân vào không biết nên xử trí thế nào cho phải.

Lấy lý mà nói, thì người đi từa đám sư-phụ, lân cũng nên đi theo. Nhưng có lắm cớ qua hệ về nghệ thuật phải nên xét các phần cho được trườg-độ.

1 — Bồn thân con lân, bình-chợt vốn ưa nhảy múa hung hăng, mà sự nhảy múa hung hăng là ở ra về bốn hồ, vui mừng. Nay sư-phụ qua đời mà lân theo đư tam xác, nếu đề rõ nhảy múa vui mừng sao cho phải lẽ.

2 — Âm-nhạc của múa lân, ngày thường vốn là vang động rầm rĩ. Mà sự vang động rầm rĩ đó chủ về cuộc vui, chứ đâu có uap với lúc buồn?

Tự-nhiên hai khoản đó phải chế biến cách nào cho hợp tời phải đạo mới được. Lão say nghĩ mãi, tìm ra phương pháp giải quyết, nghĩ lại rất hay. Trên đầu lân có choàng vải trắng để tang; lúc đi đưa đám thì lân cúi đầu mà đi chậm rãi từ bước, chó không nhảy nhót tung tảo như thường giá-h của nó. Còn chiêng trống, muốn cho rõ khối kêu ồm ồm điếc tai nhức óc, thì tôi đập hề chiêng đi, thành ra lúc đi nghe tiếng nó kêu âm ỹ, chứ không rầm rột; trống thì ngâm nước một ngày, lúc đánh nó kêu bộp bộp, nghe hư thất tinh, khác nào người ta khóc quá khan tiếng đi vậy.

Đến lúc đưa đám sư-phụ, ai ngờ thấy âm-nhạc đầu cúi mặt mà đi lùi thui như cất bước không lên, lại nghe tiếng chiêng trống âm-ỹ, ai cũng phải lấy làm cảm động. Họ nói với nhau, khen ngợi:

— Thiệt ông thầy võ dạy được lũ học trò có bụng dạ thương này cho đến con lân cũng buồn rầu thế kia!

Kỳ thiệ, nào phải sự lạ gì đâu, chẳng qua ấy là nghệ-thuật múa lân nó phát ra như thế đó thôi.

(Còn tiếp)

CAO-BAO

Ông cụ còn thuật cho nghe vì sao lân có chia ra nhiều hạng râu tóc mặt mũi khác nhau, và vì sao sanh ra đánh lộn, đều có triết-ly ở trong ngộ-lâm. Kỳ sau chúng tôi sẽ thuật hết.



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON



*Một người vừa được
tiếng khen vừa bị chúng
chười thứ nhứt hiện nay*

PHAN-CÔ NGUYỄN-SOAI

Ở đất, Galicie nước Y-pha-nho, xưa nay vốn có tiếng là nơi người ta can đảm, chịu khổ, rất trọng danh dự, rất thương yêu non nước giống nòi; ai sanh trưởng tại đó cũng có máu yêu nước một cách nồng nàn, và hăng hái khinh sợ, hiến mình vì nước.

Phan-cô chính là con đẻ của xứ Galicie, sanh ra ngày mùng 8 tháng chạp năm 1892, năm nay 45 tuổi. Từ nhỏ cho tới thành niên đều là quan võ, đời đời có công lao với quốc-gia. Soi gương nòi gót tiên như, Phan-cô cũng chuyên học nghề võ. Năm 1910, tốt nghiệp ở trường Cao-dăng Quân-học ra, Phan-cô được bổ làm chức thiếu-úy ở thuộc địa Maroc.

Từ ngày Y-pha-nho bại trận và mất Pail-lot-lân cho Huế-kỳ (1893), những người cùng lứa tuổi niên cường tráng như Phan-cô phải nhiều sanh ra chán nản, định ninh rằng quốc-gia chúng tộc mình từ đây trở đi phải trụ lạc, nhưng Phan-cô vẫn có hùng tâm và kiêu khí là người Y-pha-nho, một hai tin tưởng nếu như bọn nam-tử tu-mi như mình, ai cũng dốc lòng ra sức thì cải tạo quốc gia và chấn hưng dân-tộc lại được. Tự người Y-pha-nho và lịch sử lâu đời của quốc-gia vốn có đủ tinh thần để lập tự cường, chứ không phải đi học một chế-độ nào hay lý-thuyết nào của ai. Chính Phan-cô đã ôm nuôi cái đại-chí cứu vớt quốc-gia ngay từ thuở nhỏ vậy.

Bắt đầu sung chức một viên quan binh nhỏ, Phan-cô chẳng những tỏ ra tài năng giỏi cầm quân ra trận mà thôi, lại có tài sửa sang chánh trị, mưu lợi cho dân, vừa được quân-sĩ mến yêu lại được non-dân tín trọng, cho nên Phan-cô bay nhảy trên con đường võ-sĩ mau lắm. Sau hồi Âu-chiến, xứ Maroc có tay anh-hung cách mạng là Abd-el Krim nổi lên chống cự Y-pha-nho hao binh tổn tướng dữ lắm, chánh-phủ lúc ấy toàn bộ Maroc cho rồi, nhưng Phan-cô và ít nhiều thanh-niên tướng-sĩ nhất định giữ tới kỳ cùng. Ta rồi Phan-cô cầm quân đối chiến, lần hồi làm cho Abd-el-Krim bại trận và đầu phục được những đất đã mất.

Chừng thắng trận Maroc rồi, Phan-cô phải ra tay chỉnh đốn mọi việc, đầu phục được cả long dân; cái tài kinh-doanh tổ chức của Phan-cô, chính quan Tổng-chế Lyautey nước Pháp thấy phải ngợi khen, cho Phan-cô là một bậc vô-gia xuất sắc ở đời này. Nhờ có những công trạng

lớn lao hồi đó, Phan-cô được thăng lên tới chức thượng-tướng lúc mới ba mươi tuổi, là một thượng-tướng trẻ tuổi thứ nhứt của Y-pha-nho.

Dầu lúc Y-pha-nho còn chánh-thể quân-bủ cho tới lúc đổi ra chánh-thể dân-quốc, Phan-cô chỉ biết một mực trung thành với đất với nước mà thôi, luôn luôn giữ vững cái tôn chỉ « quân ơnưu bất can quốc-chánh »

Nhưng đến tháng sáu năm ngoái, Mặt trận Bình-dân (Frete Popular) Y-pha-nho nổi lên thắng trận tuyến cũ, cầm quyền quốc-gia, bọn cộng-sản làm nhiều việc tham-làn bạc ngược, đầu rơi máu đổ oan nông tư tung; phần nhiều như dân khiếp sợ ta thần mà không biết phản-động cách nào. Phan-cô thấy tình thế nước nhà tàn bại vì tay của bọn tội đồ Moscow, không ra tay cứu vãn không được; ngày 19 tháng 8 ngồi máy bay một mình qua Maroc hội triệu ba quân, phát cờ cách-mạng, rồi đem quân Lê-dương và quân hồi thể Maroc bay qua eo biển Gibraltar đánh về trong nước. Thế là phong trào quốc-dân cách mạng nổi lên như gió dậy sấm vang.

Đồng thời, quân-nhơn đồng chí ở trong nước là các tướng Mola, Queipo de Llano, Capaz, Yague, trấn binh ở các tỉnh, hưởng-ứng Phan-cô mà nổi lên, thanh ra không có mấy ngày, phe quốc-dân cách mạng chiếm cứ được phần nửa đất nước và lập lên chánh phủ Bình-dân ở tỉnh Burgos. Quân chánh phủ Bình-dân, đánh đầu thua đó, đến giờ hồi phần đất nước Y-pha-nho, trên ba phần ở trong tay quốc-dân cách mạng rồi. Phe cộng-sản chỉ còn cầm cự được ở Madrid và một vài tỉnh ở miền duyên-hải, nhưng chắc nay mai cũng phải mất nốt, mặc dầu có Nga giúp sức và có đảng viên cộng-sản các nước qua trợ cai.

Người ta nói sở dĩ Phan-cô phải nước công đánh phá Madrid mấy tháng rày mà chưa hạ được, là vì ban đầu ông ta tin sai một chút. Cho chí lúc đầu cứ đánh rồi tới và chặn lấy ngã đường giao thông với tỉnh Valence (a nơi chánh phủ cộng-sản đóng đô hiện giờ) thì bọn Đỏ phải bỏ nhanh Madrid mà đông rồi. Đầu này ông ta không muốn phá hư kinh-thành và lại muốn để hờ một con đường cao tốc để tự lui, thành ra ông ta chỉ đánh cầm chừng, lại cho quân-sĩ nghỉ ngơi 48 giờ đồng hồ để nửa chính-tể đội ngũ vô-tấn Madrid; không để trong 48 giờ đồng hồ được thông thả đó giúp cho bọn Đỏ có ngày giờ và bề thế cầu viện ở ngoài, mua khí giới ở ngoài đem về, xây dựng công cuộc chống giữ kiên cố để đối địch từ chiến

Sự máu nhiệm của con số 39

Nhờ sự kiên-nghịm trong 3 năm về phương thuốc và các chứng bệnh ở trong xứ, ông Nguyễn-an-Cư đã sáng chế ra được một phương thuốc rất máu nhiệm là thuốc rượu 39. Phương thuốc này từ ngày ông chế cho tới khi được hoàn toàn là 15 năm. Công phu như vậy cho nên sự linh nghiệm của nó không biết nói sao cho cùng — những người đã có dùng thuốc này, rồi đều tặng nó là một phương thuốc thánh.

Thuốc số 39 chủ trị:

- bền dỏi máu xấu ra tới, sửa gân yếu ra mạnh.
- Trị các chứng phong-tế bại huyết, té-lệ một bên hoặc tê hết cả bên. Bệnh nặng năm một chỗ đi đứng không được; bệnh nhẹ thì khi té khi không. Hoặc ngoài da nổi sẩn, có mục nhám và ngứa.
- Trong mình trước kia có bệnh, nay còn phong độ nhiều, máu xấu, làm cho tinh thần tiêu-tụy, tay chân mỏi nhừ hoải.
- Người có bệnh đã lâu mà thuốc nào trị cũng không lành là vì trong máu có nhiều độc, máu không tươi tốt.

Người có các chứng kể trên đây hãy uống hoàn thuốc số 39 trong vài ba ngày, như bệnh nhẹ thì hết ngay, còn bệnh nặng thì thấy thuyên giảm rất nhiều.

Được-liệu dùng làm hoàn thuốc này có dùng chính vị thứ sấm tốt vì quân, đầu người không bệnh mà uống thuốc này thì thấy sức khỏe càng gia tăng, mặt người được khôi các tật bệnh xảy đến.

Một hoàn thuốc số 39 và bột quế giá 1 \$ 00

(Ngậm rượu uống được 20 ngày)

Mua thuốc xin do nơi: M. CAO-VĂN-TRỰC
52, rue Aviateur Garros (sau chợ) SAIGON

Đa đầu giáp vòng rồi, quý vị cũng phải trở lại:

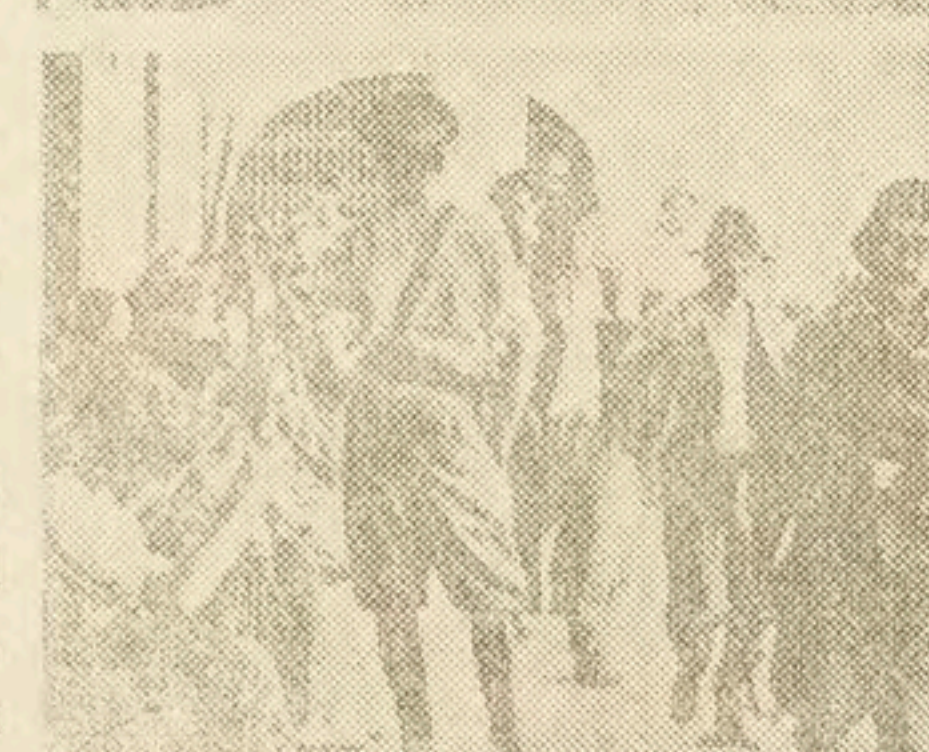
“LE MEILLEUR SALON”

40, Rue Mayer - SAIGON

Vì chỉ nơi đây mới có thể làm cho quý vị vừa lòng, trong lúc mua sắm bàn ghế, và đồ đạc chưng diện trong nhà theo kiểu kim thời

với quân cách mạng tới nay.

Phan-cô cũng tự biết mình thất cơ buổi đầu, cho nên đã thay đổi chiến pháp thế nào sớm tối cũng hạ được Madrid.



Phe nghịch bầy đặt nói vu cho Phan-cô muốn dựng lên chánh thể quân-nhơn đó; tại ở Y-pha-nho và những tỉnh thành ở trong tay quốc-dân cách mạng bây giờ là cảnh địa ngục thế nào áp bức thế kia. Trái hẳn lại mới

là sự thực: bao nhiêu người Mỹ, Anh, Pháp, Đức v.v., qua xem xét phần đất về tay Phan-cô cai quản trở về, đều chứng nhận rằng bây giờ người ta an cư lạc nghiệp, có trật tự, có vẻ yên vui thanh vượng, chứ không như cảnh tượng ở Valence, ở Barcelone kia rồi loạn tuâm khổ: đói khát, dân đói n. loạn dân bị chém giết lẫn nhau, không có ai có sanh thú và nhơn đạo là gì nữa. Còn như vu cáo Phan-cô muốn làm nhà độc tài, thì cứ xem cách thức ông ta sửa sang xây dựng ở các tỉnh thuộc quyền quốc-dân cách mạng bây giờ, dù biết nhà vô sĩ ấy chỉ dốc lòng cứu vớt đồng bào tổ quốc ra khỏi cái thảm họa cộng-sản mà thôi, chứ tự mình không ham danh muốn quyền một chút nào!

Lúc trước Lénine đã nói tiên tri rằng nội Âu châu, trừ Nga là ở quốc Sở Việt ra rồi, đến Y-pha-nho có thể một ngày kia trở nên một nước Sở Việt thứ hai, rồi từ đó mà tràn lan ra khắp Địa-trung-quai. Bởi vậy, ngày nay có tay Phan-cô phá hư mất kế hoạch của Nga muốn « xích hòa » Y-pha-nho, cho nên Nga cần tức tằm, rán giúp cho bọn Đỏ ở Y-pha-nho đương đầu với Phan-cô, nhưng chúng độc ác quá, chia lìa quá, làm mất lòng tin cậy của người ta và mất hơn ba phần tư trong thổ rồi, còn một khu nhỏ kia ai cũng biết là cầm cự không mấy hơi nữa.

Nước Y-pha-nho mới, sẽ do tay Phan-cô mà dựng lên nay mai, trừ tiết cái độc cộng-sản, cũng như Mussolini ở Ý và Hitler ở Đức kia vậy. Người ta gọi Phan-cô là người giải thoát cho nước Y-pha-nho (Le Libérateur de l'Espagne) cũng phải. Tôi nói ngay thật rằng tôi khen phục người như Phan-cô. Nghĩ coi người ta có quốc-gia mà không chấn hưng cứu vớt được, đi nói chuyện quốc-tế làm gì?

TRẦN-BÁC-ÁI.

CÓ NGƯỜI XIN CẨM

HỒ-XUÂN-HƯƠNG!

M Ới rồi, cuốn Hồ-xuân-Hương của tôi vừa in xong, có một ông bạn đồng nghiệp rơi thơ đến quan Chánh sở Giáo-huấn Nam-kỳ xin cảm giùm, ông viện lẽ rằng sách đã nói về Hồ-xuân-Hương lại còn giải theo học-thuyết Freud thì rất bại hoại Luân-lý! Thâm-ý của ông giáo có giáo-dục ấy — ông tự xưng trong thơ như vậy! — là muốn mượn tay đưa tôi ra Hội-Đồng trừng-trị. Nhưng ông không đề quan Chánh đốc Giáo-huấn có tư tưởng rộng hơn...

Ông giáo tôi sợ tư tưởng tấn-thủ. Ông muốn ngăn trở nó. Thái độ phản động đó rất phù hợp với óc thủ cựu của ông. Ông phản đối tức là muốn ép tư tưởng người ta theo một chiều với ông. Ấy là quyền của ông. Dầu ông muốn người ta đứng sừng lại, nghĩa là bước thụt lùi, cũng là quyền của ông. Như quyền của kẻ khác muốn đem thiên hạ đi tới vô cùng vô tận. Nếu tư tưởng ông tốt, mạnh đúng chơn-lý, ông sẽ thủ thắng. Thì ông cứ đường đường chánh chánh mà dùng tay. Ông cứ ở nơi thanh thiên bạch nhật mà tranh nhau. Hà tất phải có đến là thơ rơi bên nhất? Chưa nói dùng thủ đoạn ấy là muốn mượn quyền lực bề trên đàn áp tư tưởng tôi.

Vấn-đề tình dục ở nước ta không phải không rắc rối. Như là trong mấy năm gần đây. Kìa bao nhiêu thanh-niên, trai hoả gái, như đua nhau hoặc nhảy xuống Cầu Bình-Lợi, hoặc nuốt pháo chà. Những hiện tượng xã hội như thế, ai là người hữu tâm, ngồi mà xem?

Goethe, nhà triết-học Đức, có nói: « Anh bảo tự tử là hèn nhất. Tôi đau bệnh nan y tới chết, anh có cho là hèn nhất không. Thế sao

« Hồ-xuân-Hương » ra lần đầu được bạn đọc tiếp rước ăm cần, thật tưởng lạ quá sức tiên liệu của tôi, như là sách còn sơ thảo nhiều chỗ.

« Hồ-xuân-Hương » ra kỳ này tôi gắng sức cho được hoàn toàn hơn, nghĩa là vừa bổ cứu vừa giải rõ các vấn đề đã gọi ra và có tất cả thí đối của họ Hồ nữa. Tôi lại chủ dẫn và dịch ra văn xuôi, đầu bạn đọc chưa rành thơ cũng hiểu được. Tôi còn rằng chỉ những chỗ huyền diệu trong thơ để người đọc cùng thưởng thức.

Quyển « Hồ-xuân-Hương » lần này sẽ in đẹp như, giấy Bonifant, đóng chỉ, dày trên 150 trang có phụ thêm 1 planche hors texte. Giá bán 0.80 không phải trả tiền cước. Sách in có hạn vậy xin đọc giả nên gởi thơ đặt trước. Địa chỉ như vậy;

Nguyễn-văn-Hanh Rue Richer d n° 24-1 Saigon

Nam-Việt đại anh hùng

Ngày nay trên hoàn-cầu,
Biết bao đảng anh-hào
Như tướng « Mút » và « Hít »,
Lừng danh cả ngũ châu!

Sống ở đất Nhị-Nùng,
Lắm kẻ muốn « anh-hùng ».
Nên tưu, sắc, gien, dñ,
Luyện tập đủ « tử-hung »!

Nhất là thủ chén rượu
Nốc say rồi « tán-phương »
Ba-hoa chuyện tây, tàu,
Hót hay hơn con khướu!

Đến cái thủ gái to
Đổ ai chịu mần nơ?
Ông già gần xuống lỗ
Cũng cổ với tay... rờ!

Lại « thủ gối đùi non »
Năm dài lúc đêm hôm,
Cạnh tiên « ken-cờ-bíp » (1)
Mai có chết thì chôn!

Nhiều tiền hay « rừng mỡ »
Thua lại cần phải gỡ
« Sắp một hay sắp đôi »,
Muốn bao nhiêu cũng mở!

Hết tiền, nhân-tình bỏ.
Rượu một giọt không có.
Lại « Ông phiên » vật-vờ,
« Anh-hùng » mới biết khổ!

Những đại-anh-hùng đó,
Khắp trời Nam đều có.
Tự mấy ngàn năm xưa
Vẫn Hăng-hà sa-sổ!

Muốn ta văn-minh hết,
Nên tiem rượu, tiem hát,
Đều được mở tự do,
Ngày đêm vui như Tết!

Muốn khai-hóa cho dân,
Nên d vắn nhiệt tâm:
Cho tự do rượu, phiên,
Mặc ta khoái ngàn năm!...

LÊ-HOÀNG.

(1) Quelques pipes.

NGAM NGA

« Ra đường thấy cánh hoa rơi,
« Giơ tay nâng lấy, cũ người, mới ta ».

I
Ra đường nhặt được cánh hoa rơi,
Hy-hững đem về để ngắm chơi.
Mưa nắng giãi dầu thân liễu yếu
Mà hoa vẫn giữ một màu tươi.

II
Chơi hoa rồi lại liệng ngay hoa,
Cái óc loài người đến thế a?
Người đã vứt đi, ta cứ nhặt.
Cũ người, nhưng vẫn mới cho ta.

III
Ta đã thương hoa, ta nhặt hoa,
Thương hoa, hoa có biết thương ta?
Yêu hoa, vì được hoa yêu lại,
Ta để đời hoa trên đời ta.

IV
Yêu hoa cho đến lúc hoa tàn,
Khỏi tủi cho hoa phận lẻ làng.
Đến lúc héo rồi, hoa đã rụng,
Vui sáu một năm cánh hoa tàn.

BÓN-ĐẠI.

NHỚ NHỚ, THƯƠNG THƯƠNG

Nhớ nhớ, thương thương, thương nhớ ai?
Thương thương, nhớ nhớ, nhớ thương hoài!
Một thương người ngọc thương không xiết:
Hai nhớ bạn vàng nhớ chẳng phai.
Ba đợi bốn chờ buồn mặt liễu,
Năm trông sáu tưởng héo mình mai.
Bảy sầu tám thăm lòng cam chịu,
Chín nhớ, mười thương, thương nhớ ai?

HOÀNG MINH.

CẨM HOÀI

Chiếc bóng canh tàn cảnh hắc hù,
Nỗi riêng riêng nghĩ giận trăm chiều.
Mười ơn cù-độc dành chưa trả,
Một gánh giang-sơn vũng lầy chèo.
Lặn bần phong trần đã lắm lúc,
Độc ngang vũ trụ gặp nhiều keo.
Cuộc đời nghĩ mãi chưa ra mối,
Tâm sự cùng ai tỏ mấy điều.

TRƯƠNG-ĐÌNH-TIỀN

DƯỚI BÓNG TRĂNG

Dưới bóng trăng thanh.
Em chờ đợi anh.
Chờ lâu chờ thấy,
Bóng nguyệt xế màn.
Bên lầu trống đã sang canh,
Sương gieo lạnh lẽo, chạnh tình nước non.

Em đã hầu tàn,
Vắng bật tâm chàng.
Sương bay mù mịt,
Che lấp trần gian.
Lòng tơ trăm mối ngẩn ngàng,
Anh trắng như gợn... muôn ngàn thương tâm.

Nhìn ánh trăng trong,
Em luống thẹn thẹn.
Riêng mình bóng lẻ,
Đau đớn tủi buồn.
Đôi hàng lệ ngọc chảy tuôn,
Đoạn-trường, ôi! Kiếp má-hương mong-mạnh.

HỎI XUÂN

Xuân về xin hỏi một điều ni:
Tết xúm nhau mừng ý nghĩa chi?
Tuổi tác chấp chững vui thích nhĩ?
Áo cơm ràng buộc thanh thoi gì?
Thói mê truyền nhiễm đàn em đại!
Mối lợi hằng hờ bọn khách khi!
Nóng nổi thế mà còn hơn hờ,
Rồng tiền con cháu hề tu mi!

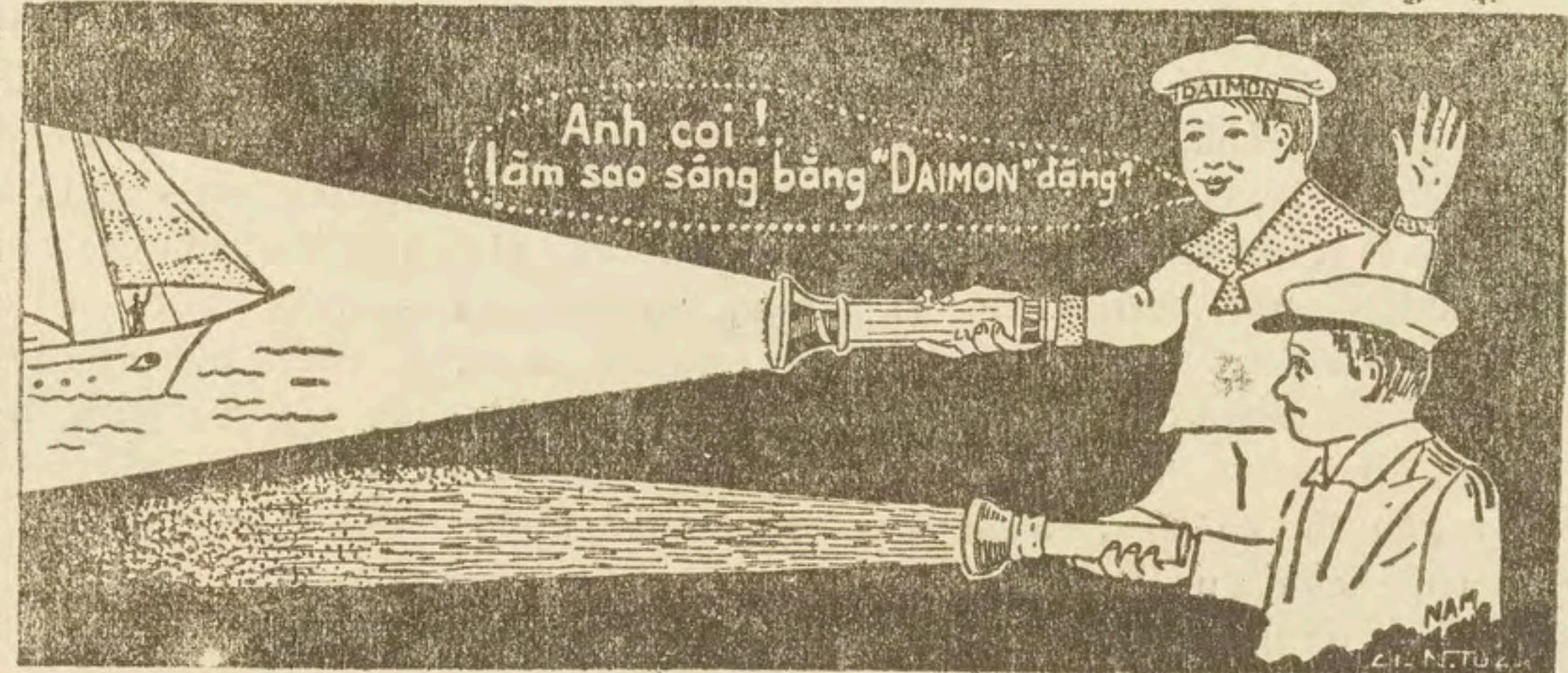
ĐẶNG-CÔNG-DANH.

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG

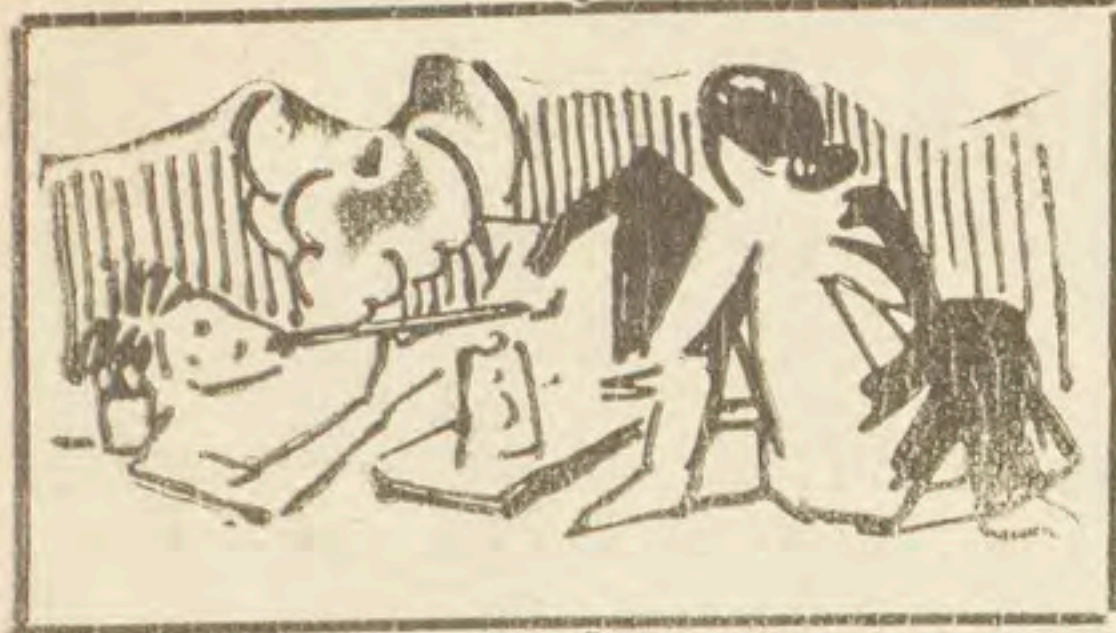
cũng phải nài cho
đăng hiệu DAIMON
vì rất bền lâu,
dùng đăng lâu.

Cần dùng đèn
cốt là đăng sự
sáng tỏ rõ, mà
nhứt là sáng cho
thật xa; thì QUÍ
VỊ nên chọn
DAIMON thì sẽ đăng
vừa lòng và không
uổng tiền vậy.



Bán lẻ trong các hàng Bazars

Đại-Lý: NGHE SANH HIEU, 15 Rue Schröder — Saigon VINH THAI TRUNG HUNG
DAI TAN Rue Gia Long à Cholon



CHUYỆN
NGÂN
của
ANNHÂN

TẠI VỢ TÔI

SAU khi ngồi trên xe kéo chạy lang bang hầu khắp Saigon trong hai giờ, tôi chán nản xuống xe, đi bộ một hồi, không dè tới đường Lefebvre, như có ma quỷ xúi giục, tôi xẹt vô trong một tiệm hủ để may ra nhờ chị Phù-Dung đuổi dùm con ma buồn bực nó đang ám ảnh tôi: người mới xa nhà lần thứ nhất.

Bước vô trong cửa, sau tấm màn vải trắng đã nhờ mồ hôi tay nhuộm ra màu cà-phe sữa, lơ-mơ những bóng hường khi xưa chắc màu đỏ thắm, tôi đã lọt vào một thế-giới khác.

Nằm la-liệt trên hai hàng ván, những người mặt xanh xao hốc-hác, ốm nhom. Nếu những cái ngực lép xẹp kia không đưa lên đưa xuống, không có những tiếng ro-ro xen lẫn một vài tiếng ho khặc khặc và khặc nhỏ, với những giọng nói rầm-rĩ đầy đó, thì vô đây tôi có thể tưởng mình đang sống ở trong một nhà xác đầy những thây ma kẻ bị lao.

Tôi đang đứng sờ sờ trần trụi, chưa biết ngã «cây thịt» mình xuống bộ ván nào cho khỏi, bỗng một người bạn bộ đồ lấy vàng bạc phếch, nằm co trên ván, vấp tay lên đầu, cặp mắt lim dim, làm cho tôi phải dẽ gở lại, vì ngờ gương mặt quen quen.

Tôi lại gần, nhìn một hồi lâu, thì té ra anh Hồng. Trời ơi! Anh Hồng của tôi, người bạn học ở trường Cao đẳng hồi nào mà ngày nay như vậy sao? Trước mặt tôi, còn đâu là một người thanh-niên lực-lượng, đẹp trai, lanh lẹ, tươi cười. Ngày nay, anh Hồng chỉ là biểu hiệu của sự yếu hèn, bần-hoã...

Chẳng ngần ngại, tôi lại đập vào cẳng anh Hồng, làm cho anh giật mình, ngồi nhồm dậy, ngó tôi dòn dác như một người không giấu thuốc thân gặp mã-tà. Sau khi nhận ra tôi, anh Hồng kêu lớn:

— Ô, anh Sinh! Đi đâu mà vô đây, vô hồi nào?

Anh ta đưa tay, cái bàn tay nổi gân, lồi xương, bắt tay tôi một cái thật mạnh. Anh vồn-vả mời tôi nằm.

Ở giữa tôi và anh, một ngọn đèn dầu phụng leo lét, gần tắt. Bỗng, anh ngáp một cái thật dài, buồn bã nhìn tôi. Hiếu ý, tôi nói:

Cái giọng có ả nói trong trẻo, ngọt ngào không sao tả được, tôi lúng lúng, ngáp ngừng, cứ-chỉ như một cậu học trò ngốc, không biết trả lời làm sao.

Nàng nĩm cười sau khi liếc tôi một cái, rồi kéo cánh cửa xuống. Tôi thủ thiết lờn phách tôi lúc đó bị có gái lạ mặt thâu đoạt hết mất rồi.

Xe lửa cứ chạy trong đêm tối... Hai tôi cứ lên ngó nhau...

— Ý! Trời!

Nàng bị một nẩy than bụi bay vô giữa mắt, nhắm ghìen lại, vừa dụi vừa là. Ý trời! Tôi hốt hoảng, bối rối, nhưng lại đặt chạy qua chỗ nàng ngồi, móc lấy khăn mu-soa trắng tinh của mình, đưa cho



— Anh kêu thuốc hút đi, tôi hút với cho vui.
Dỗng dạc như ông tướng vững tâm thẳng trận, anh Hồng gỡ cái ngao không xuống ván, kêu: «Ê! Châm dầm, thím sặc».

Hết điều này tôi điều nọ, anh Hồng kéo một cách khoan khoái. Rồi lim dim đôi mắt, dọng nói khàn khàn, anh Hồng cất tiếng:

— Anh thấy tôi như vậy, chắc anh lấy làm ngạc-nhiên lắm. Anh muốn biết tình-cảnh của tôi phải không? Vâng, tôi xin nói hết, anh em mình còn giấu nhau nỗi gì!

Ba năm trước. Sau khi qươ được mánh bằng-cấp ở trường ra, có lẽ anh nhớ, tôi được bổ đi làm ở sở kiểm-lâm Battambang, trên Cao-mén. Cái bữa bắt tay từ giã bạn bè ở ga xe lửa mà trong đó tôi nhớ như có anh nữa thì phải. Tôi bước lên xe, chuyển xe lửa tốc-hành chạy vào Nam. Bữa đó, tôi tưởng trong toa hạng nhì chỉ có một mình tôi, ai ngờ hàng ghế bên kia, có một thiếu-nữ người Nam mà lúc đầu, vì nồn nao buồn bã, tôi không để ý.

Đối với đàn-bà con gái, tôi rất lảnh đạm, bơ thờ. Thế mà, với người thiếu-nữ lạ mặt này, ôi! nó đẹp làm sao! làm cho tôi bỗng dưng nóng hực cả mình. Thân ái-linh vừa thâu phục dạng tôi là người đã từng tự-phụ không khi nào gần «phái yếu», và vì sắc đẹp mà phải bận lòng.

Xe lửa cứ chạy... tôi cứ nồn nao...

— Xin lỗi ông cho phép em mở cánh cửa cho có gió.

nàng dụi mắt. Nàng lại cựa nhờ tôi thò dùm trong con mắt nàng. Sung sướng hơn trúng số, tôi không đợi nàng nhắc tới hai lần.

Rồi nàng tươi cười cảm ơn tôi. Từ đó trở đi chúng tôi đã bạo-dạn truyện trò và tôi mới biết tên nàng là Hương-Xuân. Cái tên thiệt tốt. Nghe cái tên cũng đủ thương yêu rồi, chớ đừng nói là dặng gần gũi nàng trong lúc đêm khuya gió lạnh, trong một toa xe chẳng có ai lạ!

Xe lửa cứ chạy trong đêm tối. Hai tôi cứ rầm rì to nhỏ với nhau...

Sáng bữa sau, tôi đã hoàn toàn nô-lệ của Hương-Xuân.

Thế rồi, không cưới hỏi lời-thời rườm rà, tôi và Hương-Xuân tự nhiên thành ra chồng vợ.

Tôi thương nàng vô cùng. Từ lòng thương tôi sự kiếng nề chiều chuộng, có bao xa đâu anh! Nàng muốn gì có nấy. Lần lần, mỗi tuần, tôi và nàng không đi Nam-Vang thì xuống Saigon — vì tôi mới mua cái xe hơi — để học nhảy đầm, coi hát bóng, cải-lương, ăn uống xài phá đủ thứ.

Hương-Xuân ham nhảy đầm lắm. Ở nhà, ngoài hai bữa cơm ra, tối ngày nàng lê cặp cẳng trên mấy hòn gạch bóng, hết Valse tới Foxtrot, Tango; nhảy hoài, nhảy mãi; nhảy lập trong nhà cho quen để tới đi tiệm nhảy.

Mai miết với Hương-Xuân trong bao tháng vui vẻ, tôi mới giật mình, vì tiền thuê cây của nhà nước tôi giữ, đã ở tay tôi và vợ tôi mà chạy lọt qua tú các nhà hàng, dancing, nhà hát lớn. Vẫn làm bộ vui vẻ để vợ đừng buồn.

vì tôi muốn cho nàng dặng trọn sung sướng — Tôi khổ sở lo nghĩ kiếm đâu ra được số tiền đập vô cái lỗ hồng tự tôi đã khét ra thế kia!

Một buổi sáng kia, công việc gian lận của tôi đổ bể ra.

Tôi bị bắt, giải tòa, bị 2 năm tù.

Chỉ tại vợ tôi.

Thâu hết can đảm, tôi âm thầm đau đớn, chịu khổ sở hai năm trong vòng lao-lý. Nhưng tôi vẫn nuôi nấng cái hy-vọng là lúc mãn tù ra, vợ tôi sẽ thương tôi hơn khi trước vì nàng dư biết rằng chỉ vì ai mà tôi phải khổ thân, nhục nhã thế này.

Năm trong khám, đêm ngày tôi mơ tưởng đến cảnh sung sướng là khi mãn tù ra khám, có người vợ yêu quý đứng đón trước cửa, vồn vả hun hít tôi. Anh biết chỉ có ái-linh là thần thánh thôi mà! Năm trong khám lúc nào tôi cũng tưởng nhớ tới vợ tôi đang phải bơ vơ chiếc bóng, lẻ loi một mình, khiến cho tôi thương tâm vô hạn.

Tháng ngày qua. Vừa hết 2 năm, mãn tù ra khám, tôi mừng rỡ như chết đi

sống lại. Quái lạ thật! Hương-Xuân đâu không thấy? Tôi có viết thư báo tin cho nàng hay trước kia mà. Nghi ngại, tôi tức tốc lên xe đò về Battambang, mới hay rằng nàng đã theo một người bạn rất thân của tôi về Saigon rồi. Đò đặc xe hơi nhà nước tịch-biên hết! Vợ thương theo bạn quý! Tôi ghen ngào chết điếng!

Ái-linh, anh Sinh ơi, có khi tươi đẹp, lộng lẫy như hoa hường buổi sáng, có lúc lạnh tanh buồn bã như bãi chiến-trường ngồn ngang tử-sĩ lúc chiều hôm.

Mặt mũi nào trở về xứ sở cho được, tôi đành lưu lạc ở đây, trông cậy anh em hùn nhau giúp cho một số tiền, rồi thơ thân, có-độc, nay đó mai đây, ngày qua tháng lặn, mà kiếm không ra một chỗ mần.

Đã khổ lòng lại khổ thân, nên tôi phải nhờ mấy điều á-phiện để giải cơn sầu, để tìm sự sung sướng đã qua trong lúc mơ màng. Lâu ngày chầy tháng, tôi lại không thể xa ả Phù-dung, như khi xưa xa Hương-Xuân vậy.

Nói tôi đây, anh Hồng thở dài, nước mắt đã từ khoé mắt lặn tròn trên gò má.

ANNHÂN.

ĐÈN DẦU LỬA

Đèn dầu lửa chọn cao xi trắng không sét, hòng tây xi thật chắc, tiêm đầy mịn cá tui, ống khói thủy tinh bầu chai.

Số	8	10	12	14
Giá mỗi cái	1\$35	1.75	2.35	2.75

Đèn cốt đá chun chạm, cao 0m65

Bình bông số	266—12 giá.....	4\$70
—	266—14 giá.....	5.50
—	282—12 giá.....	4.80
—	282—14 giá.....	5.50

Đèn kim thời, bằng đồng xi trắng số 1549

Số	10	12	14
Giá mỗi cái	2\$75	3.20	3.50

Đồ phụ tùng bán riêng

SỐ	CHUN XI TRẮNG	BẦU BĂNG CHAI	HONG XI TRẮNG	ỐNG KHÓI PHA LY	TIỀN
8	0\$50	0\$45	0\$50	0\$15	0\$06
10	0, 60	0, 60	0, 60	0 20	0, 08
12	0, 70	0, 80	0, 70	0, 22	0, 10
14	0, 80	1, 00	0, 80	0, 25	0, 12

Bắt cần đèn mỗi gói giá 0p05

TRỞ BÁN TẠI:

F. VAN-VOVAN

164, rue Gol. Boudonnet
SAIGON TEL. 21.475

MESDAMES ET MESSIEURS!

Vous trouvez 64 Boulevard Bonnard la seule chaussure de bonne qualité avec du cuir importé de France garanti

TAILLEUR POUR DAMES ET HOMMES

Travail très soigné



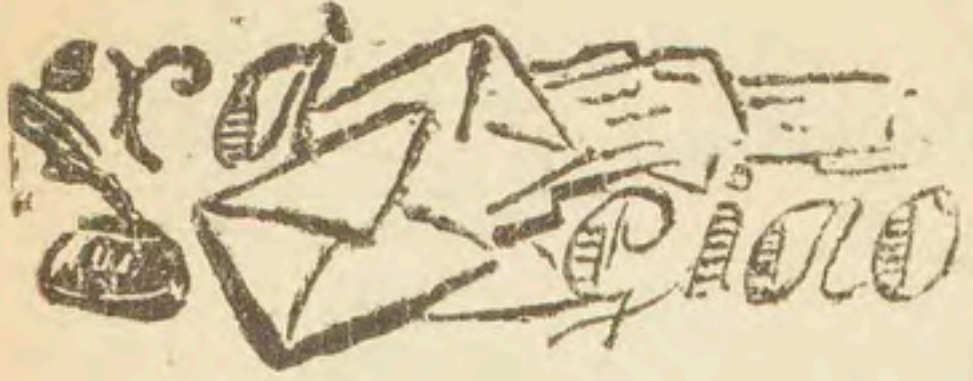
BẢO HÒA

64, Boulevard Bonnard
Dernière des Travaux Publics
SAIGON

Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đồ tôn
mà lại sạch
sẽ và thơm.



Tin Làng Văn

CỤ TỔNG-ĐỐC NGUYỄN-
BÁ-TRẠC VỀ HƯU

Cụ Tổng đốc Thanhhóa Nguyễn bá Trắc đã phụng thánh chỉ chuẩn cho trí sĩ. Lối trung tuần tháng giêng Annam này thì cụ từ giả tỉnh Thanh hóa về ở quê nhà, tại làng Hòa đa, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng nam.

Chúng tôi trông mong cụ lại tưởng nhớ đến nghiệp văn chương và phụ ích cho nghề làm báo xứ ta, là nghề mà cụ đã tạm xa trong mười mấy năm để bước vô quan trường.

CÔ NGUYỄN-NGỌC-KY
RA BÁO « CÁ NGỰA »

Chúng tôi tiếp được tin cho hay rằng đến 27 Février, tại Hanoi có báo « Cá ngựa và Thề thào » ra đời, do cô Nguyễn Ngọc Ky làm chủ nhiệm. Báo ra mỗi tuần 2 kỳ và chuyên môn kỹ thuật những việc vận động.

MỘT CÁI ĐỊA CHỈ NÊN
NHỚ: 143 RUE
LAGRANDIÈRE

Chúng tôi rất lấy làm vui mừng giới thiệu đề cử vị độc giả báo « MAI » hay rằng ông Y sĩ Đông dương Nguyễn Văn Du mới mở phòng khám bệnh ở số nhà 143 đường Lagrandière.

Những ai từng biết ông Nguyễn Văn Du cũng đều phải kinh phục cái biệt tài làm thuốc chữa bệnh của ông, nhờ nơi sự kinh nghiệm và sự nghiêm cứu trải gần 20 năm ở xứ này. Tiểu sử bệnh nguy cấp, thấy khai đều chạy, mà ông cứu khỏi. Vì biết tài ông, nên tôi: họ một số cáo su ở miệt Barja đã rước ông lên trị bệnh cho dân phu trong sở; trước kia sở đó mỗi tháng dân phu bị bệnh rất rừng mà chết: có năm sáu chục người, tới khi ông lên săn sóc thì số ấy giảm liền xuống, một vài tháng đầu của năm sáu người, từ tháng thứ ba trở đi không còn ai đau đến chết mạng như trước nữa. Đó là chứng cứ chỉ tỏ ra nghệ thuật của ông giỏi đến thế nào vậy.

Bốn cuốn lịch sử tiểu thuyết nên đọc

Bốn báo mới nhận được 5 thứ sách của nhà in Nhật-Nam ở Hanoi gửi tặng, trừ ra bộ « Đốt cháy chùa Hồng-liên » là một bộ tiểu-thuyết kiếm-hiệp của Tàu, tưởng nhiều người đã biết, còn 4 cuốn tiểu-thuyết lịch-sử nước nhà rất có giá trị.

1' Vua bà Triệu-Âu.
2' Hai bà đánh giặc (sự tích chị em bà Trưng).

3' Trần-Nguyên chiến sử (chép chuyện ước Trần-hưng-Đạo đánh các nhà Nguyên).

4' Việt-Thanh chiến sử (chép chuyện Tây-Son đánh giặc nhà Thanh).

Đều là những cuốn sách có ích, ai cũng nên đọc cho biết. Vậy xin có lời cảm ơn nhà xuất bản và giới thiệu cùng chư đọc.

Sách của nhà in Nhật-Nam đều có bán ở hiệu Thanh-Thanh.

Thi sĩ kỳ phùng

Truyện dài của cô Lê-Chi, do nhà in Nam-Ky xuất bản, 120 rương, giá 0\$25. Dưới có phụ lục bài « Tư-tưởng của André Gide » của cụ Thượng Phạm-Quỳnh.

Tiếng chuông chiều

Một tập thơ mới và đoan-hiền của ông Liêu-ky-Lộc ở Vinh mới xuất bản, giá 0\$10.

TIN MỪNG

Chúng tôi rất lấy làm vui mừng được hay tin rằng bạn chúng tôi M. Đông-văn-Năng, giáo-học (Gladinh) đến ngày 20 Février đây làm lễ thành hôn với Mile Bùi-thị-Tâm, nữ giáo-viên (Bac-liêu).

Vậy chúng tôi chúc cho hai bạn đồng-nghệp được muôn ngàn hạnh-phúc.

Võ-văn-Thiên
Trương-văn-Y
Huỳnh-tông-Tú
Instituteurs.

MỘT CUỐN SÁCH SẼ LÀM
RỘNG DƯ LUẬN BÊN TÂY

ÔNG CLÉMENTI

muốn xin cho

DÔNG-DƯƠNG TỰ TRI

DÔNG báo trong Nam ta không mấy người biết ông Clémenti (A-médée) là ai, chớ đồng-bào ở Bắc-ta nghe nói tới ông Clémenti chắc trong trí của ai cũng phải vùng nhớ lại tờ báo « Con trỉ » — Argus Indochinois — mười năm về trước có một lúc nổi oanh-liệt ở trong làng báo xứ Bắc.

Ông Clémenti là một người Pháp qua ở xứ này đã lâu năm, đối với đồng bào Việt-nam ta rất có cảm-tình và hảo ý, hề gặp việc gì bất bình bất công, tức thời đem ngòi bút gang thép và tờ báo « Con trỉ » ra bình vực tố-giác một cách mạnh bạo công bằng, không phân màu da giống người gì hết. Nào việc thiếp thoi cho dân bôn-tổ nhờ ông mà được sửa sang đến bù, nhiều phương ô-lại tham-quan Việt-nam bị ông mà rút mặt nạ xuống.

Cũng vì thiên-lánh ngay thẳng, nam-miền công-đạo, nhiều pheca ông Clémenti và tờ báo « Con trỉ » đã ông ra trước tự-gi đình. Lâu nay « Con trỉ » nghĩ đến ông Clémenti làm một nông-gia ở tỉnh Hưng-yên, nhưng đối với những vấn-đề quan-tiết tới quyền lợi chung của hai giống Pháp Việt ở trên miếng đất này ông vẫn sôi sảng hăng hái như cũ.

Bởi vậy chúng tôi mới tiếp được thư ông báo tin cho biết rằng cuối tháng Férier này thì ông in rồi cuốn sách, tựa là « LES DESTINÉES DE L'INDOCHINE: Indépendance, Autonomie ou Intégration ». Theo như nhiều người bạn chúng tôi đã được xem qua bản-thảo thì cuốn sách này có

giá-trị lắm: quan sát đúng và lập-luận hay, đúng với thời cuộc và dân-nguyện.

Đại-tượng của cuốn sách này là tác-giả nói hết tình-ệ của xứ Đông dương hiện tại, từ cái thói tham ô nhũng lạm của quan lại cho tới các vấn đề quan hệ về chánh trị, kinh tế, như thiết đều chúng theo sự thiệt: mà tôi bày chỗ tệ, rồi cái thuốc trừ, kết luận xin thượng quốc nên gấp gấp thi hành mọi việc cải cách cấp thời và cho Đông dương được tự trị (Autonomie) tại hơn.

Ông sẽ gửi 1000 cuốn qua tây cho các quan toang-trưởng, các cụ Nguyễn-lão, các ông Tuân sĩ và các nhà báo lớn, nghĩa là cốt làm cho nhanh kiên của mình được chánh giới và dư luận bên Pháp phải để ý.

Nhơn thấy một cuốn sách có quan hệ tới xứ mình mà người viết lại là ông Clémenti, chớ nên chúng tôi rất vui lòng báo trước cho độc giả biết để nước dôn mua mà xem. Sách bán có 0,60 một cuốn mà thôi.

Để chờ sách ra, chúng tôi sẽ xin phép tác-giả cho dịch ra một vài đoạn cao các bạn đọc báo MAI xem.

Q. C.

MÉLODIA

Đàn kéo nhứt
Nam-kỳ của

H. K. LE-YEN

SAIGON

Mới hồi nào ai hút
thuốc lá thì bị cắt
mũi xẻo tai

NGÀY nay thuốc lá (tabac) thông dụng cả bốn biên năm châu, chớ 300 năm về trước nó bị coi như một vạ lớn ở thế gian. Nhứt là ở Âu-châu.

Bởi vậy năm 1620 vua Louis XIII nước Pháp hạ lệnh nghiêm cấm thuốc lá; ai hút thì bị tội nặng lắm.

Ông công-tước Walter Raleigh, người thứ nhứt đem thuốc lá về trồng ở nước Hồng-mao, bị vua Jacques 1er xử chém đầu.

Năm 1628 đức giáo-hoàng Urbain VIII cấm người trong đạo hút thuốc lá. Cùng trong lúc đó, hoàng-đế nước Nga cũng cấm dân hút thuốc; một lần bị bắt còn dung thứ, chớ tái-phạm thì bị cắt mũi xẻo tai lập tức. Cũng như Trương-giới-Thạch bây giờ bắt chết bọm ghiền sau khi cai rồi hút trở lại vậy.

Năm 1670, vua Mahomet IV có lệnh treo cổ những người nào ghiền thuốc.

Tuy trải nhiều đời có luật nghiêm cấm như thế mặc lòng, thuốc lá vẫn truyền bá, và càng ngày thông dụng thanh hành, cho đến nỗi ngày nay nhiều xứ, chính nhà nước giữ lấy chuyên lợi độc-quyền bán thuốc lá cho dân

Do theo đó, chúng tôi suy nghĩ rằng bây giờ các nước Âu-Mỹ chỉ bán á-phiện cho người ta, mà tự nghiêm cấm dân họ ghiền hút; nhưng chắc một ngày kia dân họ cũng ghiền á-phiện đều hết cho mà coi. Họ khéo gấp bỏ cho người, thế nào cũng có lúc họ tự ăn; tiên nhò Đông-phương đã có câu nói: « xuất hồ nhĩ, phản hồ nhĩ » (cái gì tự mình bày ra, sẽ trở lại cho mình), đề đó rồi xem!

ĐÀN BÀ CÓ THAI NÊN NHỚ

Việc sanh đẻ là điều trọng hệ. Ruột một chút, ăn năn không kịp. Quí bà có thai, dầu ai có gan dạ thế nào, cũng vậy cho mình dễ dễ và không đều trắc trở. Quí bà nên nhớ chỉ có một phương này là hay hơn hết. Quí bà nhớ, làm theo, chứng quí bà sanh dễ dễ, không đều trắc trở, không đau bụng, đứa nhỏ được mạnh khoẻ tốt tươi, chứng ấy quí bà mới cảm ơn tôi, và nói lời nói tôi là thành thật. Cho đến quan Huyện chủ quận Đức-hoà Chy-lơn, ngài không ưa thuốc anam. Còn bà huyện thì ưa thuốc anam lắm, là mua hai ve thuốc Dương thai hiệu Nhàn-mai mà uống. Ông rầy không cho, mà bà lên uống. Đến chứng sanh dễ quá, dễ mau, không đau bụng. Chứng ấy quan huyện mới tin cho thuốc Dương thai hiệu Nhàn-mai là hay thật. Quan Huyện liền viết thư khen thuốc Nhàn-mai nói: Bà sanh lần này là tám lần, mà lần này sanh dễ hơn hết, mau lẹ hết sức. Bà huyện chỉ uống có hai ve thuốc Dương-thai mà thôi. Quan Huyện thấy thật hay và ngài là người có tánh hay làm phúc. Ngài đứng lên và cho phép chúng tôi dùng báo để miách báo cho quí bà có thai biết mà dùng, hầu tránh khỏi đều trắc trở lúc sanh đẻ. Bởi thế này tôi có đăng các báo trong này tháng trước.

Thuốc Dương thai hiệu Nhàn-mai này hay lạ lắm, cho đến đẻ con sơ, hoặc đứa nhỏ (nó) lớn mà cũng sanh dễ dàng, mau lẹ lắm.

Trong lúc có thai, người yếu sức, tay chân mỏi mệt, bụng trắng thai nổi, rang da bụng, ban thân, đau lưng, rang tức, hoặc thai đông, hoặc có huyết dư, hoặc trẻ thai, uống thuốc này thấy hiệu nghiệm như thần. Khắp cả Đông Pháp có bán nơi chỗ bán thuốc. Saigon nơi tiệm có Nguyễn-thị-Kính gần chợ mới, và các garage đến có bán. Bậc Loan 300 Rue des Marins Cholon có bán. Mua sĩ do nơi Nhà thuốc Nhàn-mai 298 Rue Paul Blanchy Saigon, giá mỗi hộp 1 p.00, dùng trong hai hộp là đủ.

Không có gì quý hơn là trước khi ăn cơm uống một ly rượu

VIN CHAN'S

RƯỢU BỎ HẢO HẠNG LÂM BẰNG HUYẾT BÒ
MÙI RẤT THƠM VÀ RẤT NGON

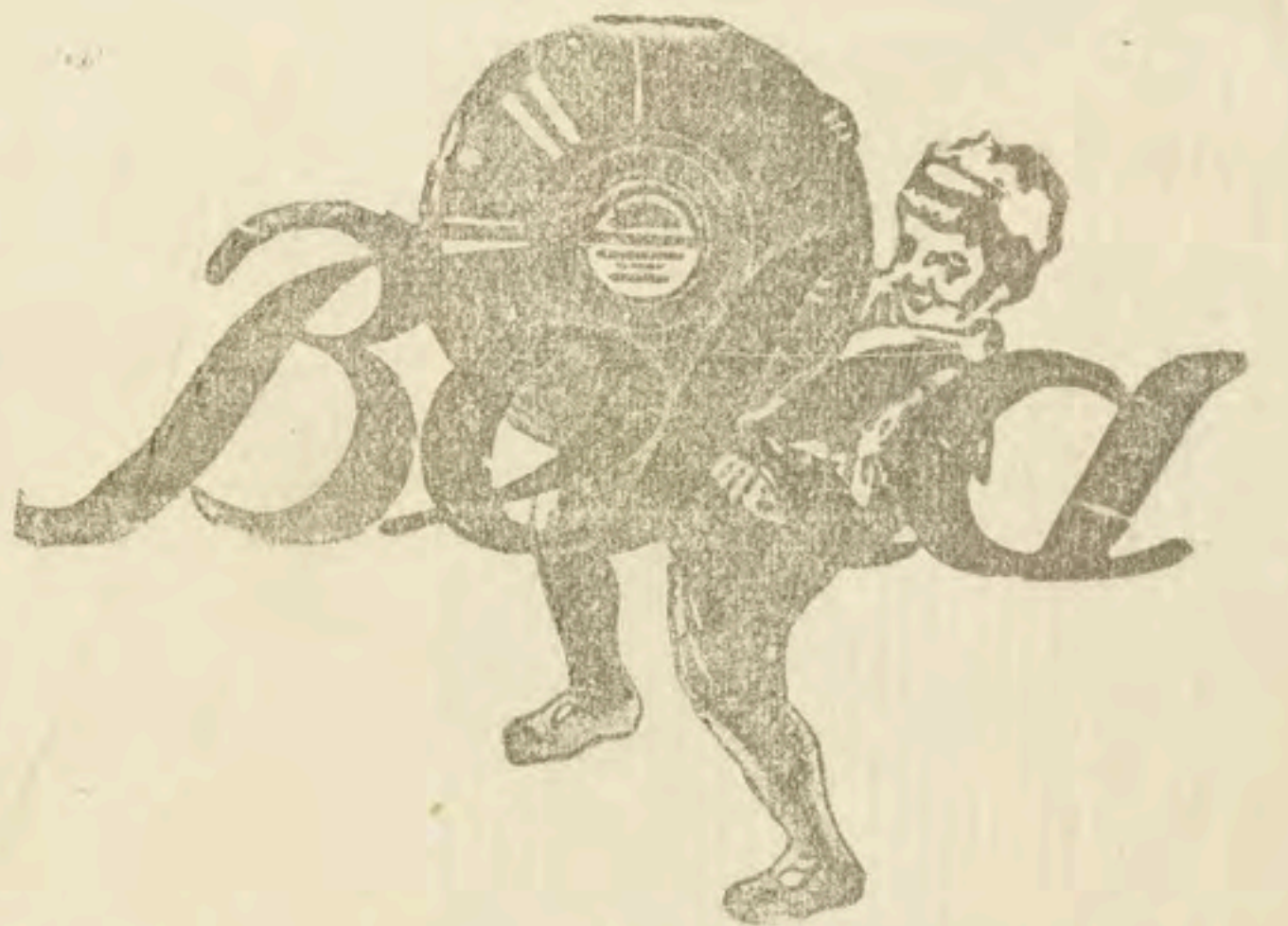
Một chai lít ... 2 \$10

CHỖ TRÚ BÁN: PHARMACIE FRANCO-ASIATIQUE
219, Rue Marins - CHOLON
(ngay ga Cholon)

Mới lại đĩa hát mới 1937

Điệu ca. của thầy năm Châu và cô Phùng-Hà

~ IDIA ~
BIEKA
TRÔNG
~ TÍM ~



Trong nhà có đĩa BÉKA tức là có một người
bạn quí hóa đem lại cho mình các sự vui vẻ ở đời

HÃY HỎI GIÁ CẢ VÀ CATALOGUE NƠI

J. KELLER - IMPORTATION

72, Rue Mac-Mahon SAIGON

(Tiếp theo trang 9)

Việt nam ar h-hùng nữ - kiệt

Giết cả Liêu (2) liền Thăng (3)
Mười năm trật kháng kháng,
Xướng lên câu độc lập.
Dựng lên cờ độc lập.

Ba trăm năm thu thập,
Rồi vận rớt về sau.
Anh em Huệ (4) đua nhau,
Nào ai biết mưu sâu.
Cờ cách mạng lên đầu,
Đánh cả Lê triều Nguyễn.
Đuổi cả Tôn liên Trịnh.
Vừa lên ngôi chấp chánh.
Lo luyện tập quân gia,
Toan sang phá Chi-na.
Quyết kiếm tỉnh Luông Quảng.⁽⁵⁾
Quyết thấu hồi Luông Quảng.

Chúa Gia Long cũng hoảng,
Đi cầu cứu Xiêm la.
Tuồng dựng lại nghiệp nhà,
Năm hết cả sơn hà,
Đặng lên ngôi thiên tử.
Đặng trị vì thiên tử.

Ngò đầu gặp binh Lữ (6).
Giao chiến giữa Sài-thành,
Lấy hết sức bình sanh.
Mời một trận tung hoành,
Lữ hạ thành Gia-định.
Lấy trọn thành Gia-định.

Chúa tôi ngồi suy tính,
Quân lính tiếc cùng nhau.
Công bốn đầu bấy lâu,
Chẳng được chút gì đầu.
Nói ra cũng thêm rầu,
Nghĩ ra càng thêm tức.
Bèn lánh song Phú quốc,
Chờ cơ hội xây văn.

(2) Liêu-Thắng, (3) Mộc-Thành, (4) Ng-văn-Huệ, Ng-văn-Nhạc, Ng-văn-Lữ, ba anh em ruột.

(5) Quang đông, Quảng tây, nguyên là đất của nước Nam.

(6) Ng-văn-Lữ.

Quyết tuốt lưỡi gươm thần.
Cho bồ lúc phong trần,
Cho bọn Huệ biết thân.
Chớ khoe khoang lạnh lợi,
Chớ ỷ tài lạnh lợi.

Vận Nguyễn-triều đã tới,
Gặp Ê-Vết (7) qua đây.
Mua kế những mấy ngày,
Đưa Hoàng Cảnh sang Tây.
Cầu nước Pháp làm thầy,
Để nhờ binh cứu viện.
Để nhờ thầy cứu viện.

Vua Lu-y (Louis 16) chịu miêng.
Phái tướng mạnh binh rông.
Nào thuyền chiến thần công.
Nào lương thực súng đồng.
Kéo qua giữa biển đông.
Cùng bọn Huệ giao phong.
Mấy trăm trận tranh hùng.
Cũng chưa phân thắng bại,
Cũng chưa tuồng thắng bại.

Khen ai kia lợi hại,
Phân gián kế bày ra.
Nhạc-Huệ-Lữ chia ba,
Mạnh ai nấy xông pha.
Sự nghiệp phải tiêu ma,
Lọt về tay nhà Nguyễn.
Cơ đồ về nhà Nguyễn.

Trãi xem qua các chuyện,
Rất xót dạ đau lòng.
Cho những bức anh hùng.
Ra đánh Bắc đep Đông.
Chưa biết tội hay công.
Nghĩ cuộc đời thêm ngắn,
Thấy tình đời càng ngắn.

Đề nhân dân ta thân,
Trách những kẻ tình ma.
Công răn cần gà nhà,
Rước voi đạp mã cha.
Ruột lăm đau biết mấy,
Đau ruột lăm biết mấy.

Những điều ta trong thấy,
Nhắn với bạn đồng bào.
Khen chê quyết định làm sao???

LÊ-TRỌNG-ĐÌNH

(7) Evêque d'Adran.

THIÊN - HẠ KỲ VĂN



GIÁ TÀI TRÊN 30
MUÔN ĐỀ TRONG MỘT
CUỐN SÁCH CŨ NAI

CHẮC độc-giả còn nhớ trong báo này đã dịch đăng một truyện

« Liêu trai » thuật lại sự tích anh chàng rợ mê đọc sách hơn là mê gái, vì anh ta tin chắc rằng trong cuốn sách có đủ cả vàng ròng, gái đẹp, lúa gạo, ngựa xe, v. v. y như bài ca Khuyển - học của vua Tống-Nhơn Tôn đã dạy. Quả nhiên, tối ngày cầm cùi đọc sách, anh ta vớ được cả kim-ngọc và mỹ-nhơn.

Ài dè đâu một câu chuyện do ông Bồ Tùng-linh bịa đặt ngày xưa, lại chính là nội dung chuyện có thật ở đời nay.

Mới đây, cậu học-sanh đại-học Joseph Lacosta muốn tìm kiếm tài liệu để viết bài luận án (thèse) để thi tiến-sĩ, lên vào trong thư viện ở đền Vatican lục lạo những sách triết-lý của các nhà triết-học nước Ý hồi thế kỷ XVII. Bữa nọ, cậu tò mò tìm kiếm tới một cuốn sách xưa của nhà triết-lý Revisa là một nhà triết-học lâu đời, người ta quên mất rồi.

Lạ thay! khi mở cuốn sách bụi bặm ấy ra coi, cậu Joseph Lacosta thấy ở giữa sách có kẹp một tờ giấy viết những chữ như vậy:

— « Ai là người tìm ra miếng giấy này thì xin đem nó tới

« trình tòa án gia-sân đi lưu ở « kinh thành La-mã và hồi tập « hồ-sơ số hiệu 162 R. 1. Rome, « ngày 5 Février 1784. Ký tên: De Revisa ».

Y theo lời dặn như vậy, Joseph Lacosta đem lại tòa án. Người ta tìm kiếm nầy giờ đồng hồ trong kho mới lấy một tập hồ-sơ đầy những cái bực nà niêm phong hẳn hoi, bên trong là tờ di-chức của nhà triết-học Revisa. Lúc để lại tờ di-chức nầy, ông đã dặn cô kỹ lưỡng rằng mai sau có ai đem tờ giấy kia lại trình thì tòa án mới được mở di-chức ra.

Té ra hồi còn sanh bình, nhà triết-học Revisa lấy làm tức tở sao những người đồng thời với ông không hoan nghinh triết-lý của ông, nên chỉ tới khi sắp lìa đời, ông viết di-chức để hết của cải nhà mình lại cho một người nào mai sau chịu khó nghiên-cứu tới sách triết-lý của mình một cách vô tâm cầu lợi.

Gia-sân của ông Revisa để lại thừa đó, tính ra tiền bạc ngày nay được lối 300.000 đồng lites (tiền nước Ý). Thật là một cái gia-sân lớn lao, hình như ở trên trời rớt xuống cho cậu Joseph Lacosta. Hội tòa án làm giấy tờ theo luật rồi trao số tiền lớn ấy cho cậu Lacosta hưởng.

Thì bài ca Khuyển học của vua Tống Nhơn-tôn có câu « Thor trung tự hữu hoàng kim ốc » là vậy đó chứ gì!

PHẦN THƯỞNG CHO

CẬU HỌC SANH NÀO

THIỆT... DỐI.

MỘT ông nhà giàu ở tỉnh Bristol nước Hồng mao thuở nhỏ đi học, là một cậu học-sanh dở như trong lớp, như là dốt về văn chương, thế mà về sau lớn lên có thời may vận gặp cũng cứ làm nên giàu có muôn vàn. Vì nhớ lại luôi niên thiếu học sanh, nên chỉ nói đây ông ta sắp sửa từ già cõi đời, để lại một tờ di-chức quái lạ.

Chủ ý tờ di-chức ấy cốt nhắc nhở lại thuở nhỏ mình học dốt, chớ không phải như thói đời của phần nhiều kẻ nhờ trời làm nên quan sang hay phú-hộ rồi từ chối cả cha mẹ hàn-vi hèn hạ, hay là giấu kín cuộc đời dĩ-vãng của mình. Chính những kẻ ấy là quân lèn nhát, quan gì chúng nó, giàu gì chúng nó, ông gì chúng nó!

Lão nhà giàu Hồng mao nói đây muốn chúng tôi ra ở đời không phải cứ giỏi văn-chương nới lập nên sự nghiệp, (lo lên lão đề ra một số tiền lớn, mỗi năm lấy số lợi đó đặt ra một phần thưởng du-lịch cho cậu học-sanh hảo học đỗ cử nhân, trạng-tĩnh thành Bristol mỗi năm.

Thứ gì mà khó, có thứ học dốt chắc hẳn có nhiều.



ĐỪNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

N I E N
N H O :

DẦU THIÊN - HÒA

NGĂN NGỪA VÀ TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH

THỐI - NHIỆT - ĐỎN

GIẢI NHIỆT VÀ TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH CỦA TRẺ EM

PHÁT - LẠNH - HOÀN

TRỊ BỆNH RÉT VÀ NÓNG LẠNH RẤT HAY

THIÊN-HÒA-DU-ỜNG

CHOLON

Chung Quanh su' Chết của Nu'-hoc-Sanh

HUỲNH-THỊ-ÚT

Có hai ba nguyên-nhơn khiến Ut tự-tử: một là thất tình; hai là tánh kỳ; ba mới tới cơ bị cô giáo xi-ma những lời bất nhá.

A thay! Trường Nữ-học-đường nội một năm rồi có tới ba đám tự-tử, mà hết hai cái có nguyên-nhơn là lời tiếng bất nhá mà ra. Đó là một hiện-tượng dữ cho nhà chuyên-trách trong trường nên để ý mà cũng là chủ-tâm vì đó chúng tôi muốn viết bài này, thuật chuyện này.

Cái thứ nhất hồn người chết về kêu cửa bà khâu-hộ G.

Cái thứ hai là cô T. học lớp nhứt B uống một chực aspirines cho chết, sau khi bị bà kiểm-trưởng (surveillante) kêu là « chú chết Nê », nhứt là « đồ ngựa », vì cô đã hỏi thăm anh cụ-li quét trường có lương được tiền miah đã vô ý bỏ mất không?

Còn cái thứ ba là cái chết của cô Huỳnh-thị-Út, 16 tuổi lưu-học sanh năm thứ 2 ban cao-đẳng tiểu-học, đã bị nghi là ăn cắp đôi bông và cái bóp đựng 6 đồng, lên uống thuốc nóng mà chết.

Cái chết của cô Út, bạn gái của mấy anh học-sanh nào đó không biết, là cái chết khá nghi theo dư luận và báo-giới. Vì thế mà, tuy tháng ngày qua, dư-luận không quên bàn tán mãi. Nhứt là có tiếng nghi hoặc về sự quỵen-sanh của cô Út là một sự chết oan. Chúng tôi gó nhặt tài-liệu chung quanh sự chết này để nhà chuyên-trách giáo-huấn có lẽ dùng được hữu ích cũng nên.

Là con gái út của một gia-đình khá ở Cần-thơ, và là em của một người hiện đang làm thơ-ký ở tòa-án Hanoi, cô Huỳnh-thị-Út năm nay 17 tuổi. Năm 1935, cô đậu vào kỳ thi tuyển lưu-học-sanh được cấp phần nửa học bổng, trong trường Nữ-học Saigon. Gần đây, gia-nhơn có tiền đóng thêm vô nhà trường cho cô ở ăn học luôn trong trường.

Chị em đồng-học nói cô Út có tánh khá khải lắm, không chịu nịnh bót, lại ghét những ai mà cô thấy có cái tâm-địa không tốt. Vì cô ngay thẳng quá, mà lại liếng thoắng, thành ra phần nhiều chị em không ưa.

ĐÔI BÔNG TAI LƯM ĐƯỢC

Cách này chừng 1 tháng cô Út có lương được trong trường một đôi hoa tai, có nói cao rao cho ai nấy biết rằng: « Ai có mất bông mà muốn xin lại thì cứ nói từ từ với tôi, tôi sẽ cho. Mà, trái lại, hề làm phách thì tao không trả! » Lúc ấy, cô vẫn đeo đôi bông đó vô tai cho « người ta » để nhận.

Nhưng, « người ta » ác nghiệt làm sao! Đã không thêm nói gì với cô thì thôi, cứ đi phăng lên thừa với mấy viên kiểm-trưởng làm cho bà chánh được dịp « biểu » cho cô Út vào cái « công-xinh » phạt cô về « tội ăn cắp »!

Rồi, mấy lúc gần đây, không hiểu sao nhiều cô học-sanh để tiền trong rương bán hồi mà tiền có cánh bay đi đâu mất.

Có này hỏ mất 30 đồng, có kia mất 20 đồng, có khác nữa là mất 10 đồng.

Chuyện đôi bông tai độ nọ đã xui cho phần nhiều học trò và giáo-sư đều như nhau, ném trên đầu cô Út những sự ngờ vực. Họ quả quyết rằng Út là thủ-phạm, đã « chọt » mấy số tiền mất kia chớ ai.

Rồi, cách ngày cô chết gần một tuần lễ, cái bóp da đựng 6 đồng bạc của một chị em trong trường lại biến đi nữa. Người ta lại đề quyết cho Út.

Thế rồi, thái độ của các bà, các cô học-sanh khinh khi Ut, ngờ vực Ut, đã biểu lộ một cách rõ rệt.

Cô Út rân mình oan cho mình. Nhưng ai đã nghe cho? Họ cứ yên trí rằng cô là một con người ăn cắp, đáng khinh.

Sự buồn bực, sự chán nản, sự thất-vọng tức tởm đè nặng khối óc trái tim của Ut. Một hai Ut muốn chết mà thôi. Một hôm, giữa giờ chơi, một cô « bạn đồng học » của cô điếm mặt cô mà nói: « chính cô là người ăn cắp cái bóp có 6 đồng đó. Chị em đừng bao học cô mà đồ dầu thêm vô lửa cháy nữa. Cô Út vừa thẹn vừa tức, muốn trạo máu họng.

PHONG THƠ GIẾT NGƯỜI

Kể có một phong thơ nặc danh gởi đến. Cô đỡ ra đọc, trong ấy đại-khải nói: « Nếu tác giả bức thơ đó mà ở vào hoàn-cảnh của Ut, nếu mình là đứa học trò ăn cắp để hèn như Ut, thì mình đã tự giết quách mình cho rãnh? » Phong thơ chứa toàn những câu văn độc ác, thóa mạ, khêu khích sự chết.

Luôn mấy ngày, hề xuống lớp học, cô Út cứ khóc. Không khóc thầm, mà khóc ra tiếng, khóc dầm dề, khóc nức nở! Cô giáo phải rầy.

Bạn học lại chửi thăm. Nhưng Ut cứ mặc!

Suốt ngày hôm ấy cô khóc hoài khóc mãi. Từ giờ học, giờ chơi, giờ về, giờ ăn cơm, giờ tắm giờ ngồi étude, giờ tập thể-thảo, cho đến cả giờ ngủ, cô khóc hoài làm cho các bạn gần giường cô đều khó chịu hết sức.

Mà khổ làm sao! Ngày đó các bạn và thầy cô còn ghét cô hơn nữa. Họ ghét cay, ghét đắng! Cũng ngày đó, các bạn cô lại khinh cô, ra mặt lánh xa cô, rất dỗi cô lại gần ai, thì người đó nhử trước miệng, bỏ đi nơi khác. Cả đến giờ tập thể-thảo buổi chiều hôm chót — thứ bảy 30 Janvier 1937 — các bạn cũng lánh xa cô. Chiều bữa đó cô nhứt định chết.

Cô lên đến phòng thuốc của nhà trường, lấy miếng bông gòn,

khẽ chấm vào chai nước thuốc độc thơm dùng để bóp chơn tay trẻ sung kên là salicylate de méthyle rồi bỏ túi.

Đến khi về nhà ăn cơm, cô trịnh-trọng và cẩn thận vắt lấy nước đó ra trong một chén chung mà uống rồi cố ý ăn cơm cho thật nhiều bằng hai ngày thường — cho nó thắm cơm hầu chết cho được chắc chắn.

Sau khi ăn uống no nê, cô Ut lên phòng ngủ như các bạn. Hai cái giường hai bên cô là cô Nga và cô Biều; hai cô này, sau khi nghe Ut nói cái « sở nguyện » quái quác của mình, liền đi đoan can dặn: « khi chết rồi, chị nhớ về báo mộng tôi, nói cho tôi biết ai đã hại chị nhé! »

Một lát Ut vừa cơm ra xông lên mùi tanh hôi, khó chịu, rồi thì vùng vẫy dưng dưng. Nhơn-viên trong trường và chị em đồng học xúm lại chung quanh. Bà G. là người coi phòng thuốc, biết là có tự tử, ăn cần hỏi cô đã uống thứ gì để bà cho thuốc giải cứu, nhưng cô nhứt định không nói, chỉ vùng vẫy rên la.

Người ta chờ cô vô nhà thương Chợ-rẫy không bao lâu thì cô chết. Hai bên khoé mắt cô, tuông lai láng hai dòng lệ thương tiếc mẹ già, các anh chị và bà G... là người duy nhứt ở trong trường biết cô, thương cô.

Người ta nói cô có mưa máu. Có lẽ lắm đó. Biết đâu, cái máu đào đó tuôn ra để cho mọi người biết rằng cô trong sạch, và máu đó tưới đã rửa vết nghi ngờ nhờ nhuộm mà cô đã phải khổ tâm mang nặng từ lâu!...

Cô chết, có để lại cho má cô một bức thơ thật dài và một tập nhựt ký biên chép hơn một tuần lễ. Nghe nói chỉ có bức thơ nặc danh của một bạn học cô đã gởi chửi cô và khích cô chết và tập nhựt ký là đã lột về tay má cô, còn bức thơ tuyệt mạng thật dài thì cô bàn tay bí mật nào đã lạnh lên ăn cắp xé đi hay giấu mất. Vì nó là một tờ cáo trạng buộc tội một hai kẻ nào đó là kẻ phạm tội buộc cô phải quỵen-sanh như vậy. Nếu công bố ra thì nguy, cho nên có tay bí mật đã lấy đi mất.

Đêm thứ bảy có tắt hơi. Đến thứ hai má cô mới được giảy thép báo tin buồn của con mình và được phép lên lãnh xác về chôn! Lúc bà ấy đến trường lấy hành lý của con bà về, bà khóc nghe thảm thiết vô cùng! Chắc bà cũng biết vì sao con bà tự tử, nên chỉ bà vừa khóc vừa nói:

— Người ta giết con tôi không bằng dao bằng búa, mà bằng lời nói, cứ coi vụ cáo trời ơi!

CHẾT CÙNG CHƯA YÊN SAO?

Thứ bảy sớm mai, khi linh cửu li ngang trường Nữ học, bà mẹ vô phúc cho dừng lại trước

VUA THUỐC LÂU KHÊU CHIÊN VỚI NỮ TƯỚNG PHÙ - DUNG



Bốn hiệu chuyên môn chữa bệnh phong-tình chẳng luận lâu mau, bệnh nhập cốt, đau gân thốn, gót, sưng lặc lở lởi gớm ghê, nặng cách nào cũng lành tuyệt nọc.

Hay nhứt là HUỆ LIỀU LINH ĐƠN số 01 thiêu-hạ đã tặng cho là ông VUA THUỐC LÂU. Mỗi chế được thứ thuốc thực đường tiểu giết tuyệt vi-trùng, mau dứt mũ toàn thuốc An-nam không độc, thật không đau rát. Bệnh đau thận, di tinh đau lưng thật nặng, uống Bô-thị tự lại tinh, kiêu hiệu tức thì.

ĐÔNG PHÁP GIỚI YÊN HOÀN số 19 bổ á-phận rất mau rất dễ, đã được một bác-sĩ Langsa công nhận thật hay, ngài cả quyết rằng: Ghiền nặng lần năn cũng bỏ được dễ dàng. Đương quên Lục súc hồi sanh hoàn số 13 các bệnh trâu, bò, heo, ngựa, linh nghiệm phải thưởng. Cha lina-mục Ignatie đã viết thơ khen thiết là hiệu nghiệm.

Tổng đại-lý THAM THIÊN ĐƯƠNG đủ thứ thuốc chữa bệnh đàn bà, bạch đới, tử cung, điều kinh, bả g huyết v. v...

NHÀ THUỐC ĐINH-THÀNH-SONG

112, rue d'Espagne — SAIGON
Có trữ bán tại Phnompenn hiệu Trương-long-Bào
47, rue OK NHA OUM (đường lò heo)



SẢN ĐÚ ĐỒ THÊU

MADAME

Trương-vân-Huân

200, Rue d'Espagne — Saigon

Nút áo kiểu, chỉ
nhung, và ren.

PÂTISSERIE-CAFÉ

CHUNG-NHUÂN-HY

77-79, RUE PELLERIN, 77-79

(En face de l'Opinion)

SAIGON

trường 15 phút đặng vọng linh nhìn qua cảnh cũ, nơi mà cô sống gần 2 năm trời, mà cũng là nơi làm cho cô phải đau khổ rồi quỵen-sinh, trước khi đến chỗ ở cuối cùng mà yêu giắc ngàn thu!

Học trò đều nhớ nớ. Các bà giáo, đầu cho hồi cô sanh-tiền, có ghét cô đi nữa, cũng phải rơi hai hàng lệ, trừ ra vài cô học-sanh và bà giáo-sư M. đã không thương thì thôi, lại còn nói:

— « Đàng! chớ phải tôi là má nó, tôi sẽ bạt tai cho chúi mũi chúi lái! »

Có cô ăn cắp không?

Các bạn đồng-nghiep đều trả lời không? Và lại đổ lỗi cho bà M. đã nhục mạ mà hại cô! Nhưng bà M. trong một buổi chiều, đã đem lại báo-quán Điện-Tin, cho họ biên-tập báo ấy xem một cuốn tập mà Ut đã chộp của một bạn học từ cuối năm ngoài, giờ lấy ra làm tập viết bậy bạ chơi!

Cứ nói cho ngay, có hai ba nguyên-nhơn đóng góp vô sự quỵen-sanh của Ut.

Trước hết Ut thất ý về tình. Vì Ut có một người thương, mới đây đã bỏ mà đi Hanoi. Nghe nói đã có lịnh, toà đang tróc-nã cậu này.

Sau nữa, hình như Ut có tánh tham lật vặt, câu chuyện quỵen vô đã nói trên là một chứng-cớ. Bởi vậy trong trường không ai ưa cô ta.

Chót hết tới mấy lời rầy mắng bất-nhã của một cô giáo, cũng là một cơ làm cho Ut chán đời quỵen-sanh. Điều này, chính nhà chuyên trách cũng đã dò xét và nhìn nhận như thế.

Bởi vậy, chiều hôm 6 Février là buổi học cuối cùng rồi về nghỉ Tết Annam, có truyền đơn in bằng xu-xoa rải khắp các trường, nhứt là trong Nữ-học-đường.

Chủ ý của truyền đơn đồ riệt cho bà giáo M. nhục mạ Ut một cách quá tr bất nhá, tục tằn, cho nên Ut phải tức mình quỵen-sanh. Họ cho bà M. làm giáo-sư mà không có tư-cách và tỏ ra người thất-giáo, xin đuổi bà đi v. v.

Đầu sao đi nữa, chúng tôi cũng đồng ý với bạn đồng-nghiep C.L. mà công-nhận rằng hầu hết các bà có phần trọng trách trong sự giáo-huấn học-sanh trường ấy, rất là đúng đắn, từ từ với học-sanh, trừ ra một hai người đáng chê, thì tưởng trong cơ-quan chức nghiệp nào mà chẳng có bàn tay ngón dài, ngón vắn.

KHÁNH-HỘI

sách **PHAN-DINH-PHÙNG** đã xuất bản rồi — Bán tại nhà Trần-nguyên-Cát ở đường Charner và các quán bán sách.— 295 trang, nhiều hình, in tốt, giá bán mỗi cuốn 0\$80.— Sách « **NHƯ'T-BỒN 30 NĂM DUY-TÂN** » giá 0\$90, dày 300 trang cỡ rộng.— Ai ham lịch sử và văn chương nên đọc hai cuốn này.— Xin mua mau kéo hết.

13 CÁI DẦU RO'I MÀ CHU'A VU'A SAO?

CHỨNG lời nhớ lại cũng vào khoảng ngày này tháng này năm 1930, những lần thăm-kịch ở Yênbáy, ở Lâm thao, ở Vĩnh bảo, ở Cồ-am v. v. vừa mới diễn ra được mấy ngày. Sáng nọ và trưa chấy từ lung.

Thời kỳ nào động.

Lúc đó, những người biết lượng lực độ-thời, đều nghĩ là một chuyện huyền khí bùng ra chốc lát vậy thôi, bất quá trong ít bữa gì thu xếp vô khuôn trật tự. Vì sự thiệt, quá hươg chúng tôi còn đang cần phải yên ổn mở lần tới, đang cần phải có Bảo hộ và lại Bảo hộ ở đây bao giờ cũng có sức mạnh vô địch.

Quả nhiên, cũng vào khoảng ngày này tháng này lúc đó, Nguyễn thái Học là tác giả mấy lần thăm-kịch kia và những tay bạo động chủ diễn, trước sau lần lượt đưa tay nạp mình cho xiềng xích cả rồi; còn lọt ngoài vòng pháp luật là kẻ không mấy quan hệ. Nhưng rồi ít bữa nữa, một mẻ lưới của nhà chuyên trách trị an cũng tóm được hết. Thế là thời cuộc phục nguyên, nhơn-lâm trấn-định.

Tới thời kỳ trừng trị.

Rằng vụ Yênbáy, liên tháng sau Hội đồng Đế-đình nhém-xử, kết vào từ hình 39 người, nhưng sau 26 mạng được hưởng ân giảm xuống khổ sai chung thân. Vì nhà nước cũng lượng biết sự tình của họ bị bắt buộc hay lộ lòng, cho không phải có bốn tám, không phải là chính phạm. Còn thiệt chính phạm 13 người, thì ngày 17 tháng 6 năm 1930 đó,

NHƠN CHUYỆN BÁO «GRINGOIRE» THỪ NGHỊCH VỚI LUẬT AN-XÁ CHANH-TRI-PHẠM ĐÔNG-DƯƠNG VÀ BÀY ĐẶT VỤ CAO CỤ SÀO-NAM

nghĩa là sau đêm thăm kịch bốn tháng bảy ngày, lên án đầu dúi ở giữa Yênbáy, trong đó có Nguyễn thái Học. Phó đức Chính, ai cứ hỏi Louis Reuband thì biết.

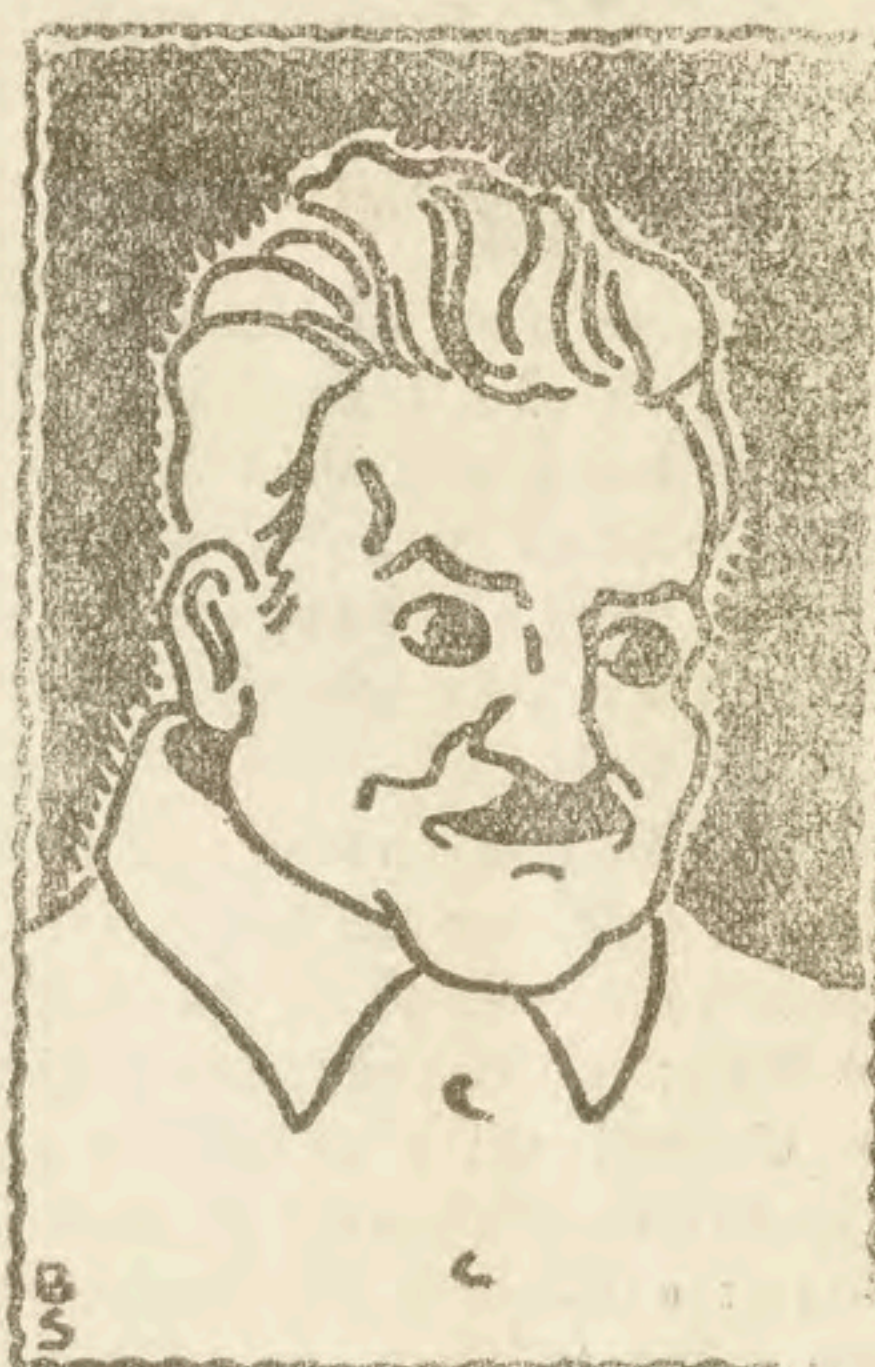
GIỜ ngó lại hồi nào, thăm thoát đã qua bấy năm rồi.

Trong cái thời gian ấy, toàn dân yên ổn tin cậy với cuộc khai-hoá của nước Pháp và thiệt sự nhà nước Bảo hộ đã mở mang cái cách cho ta được hưởng nhiều việc lợi ích. Nhất là trong thời gian bấy năm nay, hai giống người Pháp Việt ở nhau trên miếng đất này đã cùng nhau trải qua con đường kinh-lẽ khùng không chừng gai, nhưng chưa có. Lúc an vui và lúc túng bần, hai đảng lẫn lộn dựa gần bó với nhau. Nó làm nguyên-lý cho bảo hộ suy nghĩ con lão tổ qua lâu rồi, bây giờ đến lúc mở lượng khoan-dung cho dân biết nhà nước có cái mà cũng có ân, cho nên có luật án-xá ân-giảm đã tha thứ cho về trước sau đến với ngàn chánh-trị phạm trong vòng sáu tám tháng nay.

Ái cũng lão cái nhơn-clánh ấy lên có là phải lắm.

Nhưng mà phe phản-động nào có nghĩ thế.

Một người bạn chúng tôi ở Paris, mới gửi thơ bằng máy bay về cho hay rằng: Nhơn có đạo



Ông MOUTET

luật đại-xá đã được chỉ-ăn-q-ban hành cho chánh-trị-phạm Đông-duong rồi, nhiều báo Hữu-phái của lên phẩn-động dữ lắm. Giỏi nhất là tờ tuần-báo «GRINGOIRE» của Horace de Carbuc ca, về lão Chiappe.

Thấy chiếc tàu De la Salle từ Guyone chở về Saint Nazaire 15 người Việt-nam con vụ Yênbáy được án-xá về Đông-duong, tuần báo «GRINGOIRE» ra hôm đầu tháng hai tây, lấy đăng một bài năm cuối, lấy bài tới nước như vậy: «Hai ông Bum và Moutet thả tôi những kẻ giết chết binh lính ta «MM. Blum et Moutet libèrent les assassins de nos soldats».

Chắc ai xem trọn bài cũng phải phát ghét cái luận điệu quái gở của tờ báo phản-động này, rồi một kỳ tới tôi đọc giả sẽ xem thì biết. Không biết công việc và tình hình thuộc-địa ra sao hết, mà họ lợi dụng vấn đề quan hệ về nó để công kích chuyện riêng phe đảng Chánh-phủ Bình-dân và Chánh-phủ Bảo-hộ mở lượng nhơn-chánh với dân thuộc-địa như thế là phải mà họ không muốn. Những kẻ chỉ vô tình làm lỗi, chịu tội bấy năm đã nhiều, Chánh phủ án-xá là phải, mà họ cho là vô nghĩa, họ muốn xếp người ta ngồi chung với «chuyến xe» hôm 17 Jun 1930, chở 13 cái đầu chánh phạm đã rơi hôm đó, họ chưa cho hay là vừa. Họ muốn những người đáng được án-xá và nhà nước đã án-xá kia cho chết tức xương ở Guyane!

Luôn dịp họ đặt chuyện vu-cáo cho vụ Phan-sao-Nam nào đó, chứ tạo-động ở Hải-phong năm 1927, nào là vô các trường nhà nước mà diễn thuyết cách mạng, lại công nhén kén chọn thanh-niên giỏi qua học trường cách mạng ở Quảng đông. Trời ơi! sự thiệt 10 nay ông già đáng kính ấy tịch mịch, từng ngạo, từng hạo, từng lực tột với nội chiến ghe nhỏ ở trên sông Hương, cứ động đâu có lý do, sanh-hạt mười phần thiếu rảo, nào ai có biết? Hay là họ dư biết mà cố ý nói sai sự thật đi?

MÀC đều có Mặt trận Bình dân. Hữu-phái ở bên Pháp vẫn có thanh thế mạnh. Mà

tuần báo như tờ «GRINGOIRE» phải biết nó đứng vào hàng cơ-quan có thanh thế mạnh như của hữu-phái. Chúng tôi e sự miêng tiếng bày đặt của họ cũng có ảnh hưởng là khến cho một phần dư-luận ở Thượng quốc hiệu sai tình-hình công việc thuộc-địa.

Eời vậy chúng tôi lại nhớ tới sự mong ước hồi nào đó, là mong ước từ mình nên có một cơ-quan ngôn-luận riêng của mình ở ngay Pháp-kinh, mà cơ-quan ấy cũng cần phải có thực-lực, có thanh thế, để tự truyền đạt tiếng nói của dân Đông-duong một cách có hiệu lực và để bình vực những sự quyền lợi thị phi của mình mỗi ngày mỗi giờ mới được. Báo Hữu-phái thế kia, mà báo Tả-phái ta cũng đứng trông. Vì là khi nào họ chịu nói dùm mình ba điều bốn chuyện gì, là khi nào có lợi cho việc đảng phái hay việc chánh-trị tranh-hành kia. Từ báo cực-hữu là «ACTION FRANCAISE» cho đến báo cực tả là «HUMANITE» đều vậy cả, nhiều khi cũng nói sai sự thật ở thuộc-địa chẳng phải vừa gì.

Sao bằng mình có một cơ-quan ngôn luận riêng của mình ở ngay giữa chỗ mình kêu la việc họ bày tỏ chuyện kia. Người Phi-vật-lân đã từng lập ra hai tờ báo lớn tại Huế tây. Chúng tôi sẽ trở lại câu chuyện này trong một bài tới. Đ.T.N.

TỔNG-ĐẠI-LÝ nhà thuốc **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** ở tại Cholon đường Tổng-đốc-Phương số 2, mới khai trương

DAI HUI-SANH 30 NGÀY

VÀ PHỤ TẶNG DƯỢC PHẨM CHO QUÍ KHÁCH VÀO MUA THUỐC

Thuốc men thì dễ mà trị bệnh nhưng có nhiều khi trị không kịp là vì lại ở xa nhà thuốc. Người có bệnh cần phải kiếm thuốc hay có danh tiếng như thuốc của **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** để mà điều trị bệnh mình. Nếu rủi vì đang xa vắng đến tại chỗ mà mua được, buộc lòng phải vô mấy chỗ Đại-lý thì không khỏi trong bụng phấp-phờ lo sợ phải mua lầm thuốc giả. Gặp lúc ở vào cảnh ngộ đó người bệnh chẳng thể nào yên tâm mà uống thuốc cho được.

Ông chủ nhà thuốc **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** vì có lòng cứu-thế tế-nhơn xét rõ những điều kể trên đó. Cho nên mới đặt một người mở ra Tổng-đại-lý **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** ở tại đường Tổng-đốc-Phương số 2, chỗ này ở vào địa điểm rất tốt vì gần cả mấy bến xe, kể từ ngày nay khách phương xa đi tới Cholon vừa xuống xe thì đã thấy Tổng-đại-lý **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** gần bên. Nếu cần dùng những thuốc danh tiếng của **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** sẵn gần đó vô mua rất tiện, khỏi sợ đi kiếm mất thì giờ và cứu cấp người bệnh mau lẹ, mà cũng khỏi lo sợ mua lầm thuốc giả. Chúng tôi mà mở tiệm Tổng-đại-lý **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** ra đây thật nhứt cử mà lưỡng tiện.

Nhơn dịp khai trương tiệm này, chúng tôi muốn đền đáp thành tình của chư thân chủ dùng thuốc **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG**. Nên cậy người **ĐẠI-LÝ** tiệm này lựa những thuốc thần hiệu và có danh tiếng như của bổn-đường như: Vạn-Ứng Nhị-Thiên-Dầu, Vệ-Sanh-Tửu, Tiêu-Ban-Lộ, Savon Vệ-Sanh, Phụ-Khoa Kim-Phụng-Huân, Phất-Lãnh-Huân, Nhị-Khoa Căn-Cơ-Tán, Hòa-Đam Chỉ-Khải-Tán, Hợp-thiết Phất-Linh-Dầu, đặt ra thể lệ ưu đãi khách vào mua 10 thứ thuốc kể trên, bất cứ thứ nào cũng đều có tặng thêm thuốc tốt, kể từ bữa khai-trương cho đến 30 ngày. Những người mua lễ thì chúng tôi tặng thêm đồ. Vì sao mà tặng thuốc? Vì chúng tôi muốn ai cũng có thuốc hay để như thế mà dùng. Những khách mua thuốc **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** về bán lại thì bổn-đường đã có tính giá riêng rồi, nên 30 ngày hi-sanh trên đây chẳng đáng dự vào cuộc, chỉ để dành riêng cho quý khách mua lễ thôi.

Mấy lời trên đây mong chư-quân có dùng thuốc **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** nên lưu-ý. Đừng bỏ qua một cơ hội tốt ít có mà ưong.

MUA:

Thẻ lệ tặng thuốc:

1* 1 Ve Nhị-Thiên-Dầu thứ lớn,	tặng thêm: Nhị-Thiên-Đơn	1 gói	6* 1 Hộp Kim-Phụng Huân,	tặng thêm: Nhị-Thiên-Dầu vườn	1 ve
2* 1 Ve Nhị-Thiên-Dầu thứ nhỏ	— Phất-Đơn nhỏ	1 bao	7* 1 Gói Phất-Lãnh-Huân	— Savon Vệ-Sanh	1 cục
3* 1 Ve Vệ-Sanh-Tửu thứ lớn	— Nhị-Thiên-Dầu ve lớn	1 ve	8* 1 Gói Hòa-Đam-Chỉ-Khải-Tán	— Ấu-Tả-Tán	1 gói
4* 1 Hộp-thiết Phất-Linh-Dầu	— Phất-Linh-dầu lớn	1 thố	9* 1 Gói Căn-Cơ-Tán	— Phất-Linh-Dầu thố nhỏ	1 thố
5* 1 Cục Savon Vệ-Sanh	— Phất-Đơn nhỏ	1 gói	10* 1 Ve Tiêu-Ban-Lộ	— Cam-Tích-Tán	1 gói
	— Nhị-Thiên-Dầu vườn	1 ve		— Hợp-thiết Phất-Linh-Dầu	1 hộp

Trừ 10 vị thuốc trên, ai mua các thứ thuốc khác của **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** giá đáng 0\$50 thì sẽ tùy theo mà tặng thêm thuốc giá 0\$20

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG phi lộ — CHOLON

TẠI TRƯỜNG DUA PHÚ-THO

Chúa nhật 21 Février 1937

MẤY tuần rồi hội bày ra cuộc chơi đánh cá cặp (Pari-Jumelé) anh em tuyệt phích ai cũng đều hoan nghinh. Chúa nhật này ngựa đăng tên tuy ít song có vài độ cặp lắm, vậy anh em ráng để ý, nhất là hai độ Double Event và độ ngựa arab 3 tuổi thì kịch liệt lắm. Độ thứ tư cho đám ngựa B, nhằm độ bán, chẳng biết đâu mà mò cho ra con về nhất, vì thường mấy con hay, ngựa có phần ăn, mà chủ nó không muốn bán, thì kéo lại lấy nhĩ ba mà thôi.

Độ thứ nhất

PHẦN THƯỞNG BRISE D'AMOUR

Độ chấp, đua rào 2.000 thước. Ngựa C. từ 4 tuổi sắp lên

Fanfan	46 5/10	Dam-Voi	40 5/10
Galopin II	42 5/10	Loc-d'Or	35

Độ đầu cho đám ngựa C chạy rào, Fanfan 45k 5 thì vừa cho nó lắm, Galopin 2 lúc này coi mới xuống chừa lắm, theo ý tôi sắp đặt như vậy.

Tôi bán Fanfan nhất Galopin 2 nhì

Độ thứ nhì

PHẦN THƯỞNG ĐAM-EM

Đua tron 1.500 thước. Ngựa C. từ 4 tuổi sắp lên chưa ăn độ trong mùa này

Roc d'Or	45k	Khuu-Lan	45
Ann-Hung	45	Dam-sang	43
Dragon Noir	45		

Phần thưởng Đam Em thấy rõ Dragon noir sẽ lãnh cái phần thưởng này, còn cái nhĩ ba thì sẽ về Lipton và Đam-Sang, mấy con kia vô hy vọng.

Tôi bán Dragon-noir nhất Lipton nhì Đam-Sang id.

Độ thứ ba

PHẦN THƯỞNG BICH-XE

Độ chấp, đua tron 2.000 thước. Ngựa C. từ 4 tuổi sắp lên, chưa ăn tới 200 đồng trong mùa này, và xưa nay chưa ăn độ tới 2.000 đồng

Dam-Anh	45k	Gold Flag	39.5
Norkel	42	Lipton	35

Độ thứ ba, Đam Anh 45k thì thấy nó về trước Norkel 42k, mấy con kia không dám gi đặng. Tôi bán Đam-Anh nhất Norkel nhì

Độ thứ tư

PHẦN THƯỞNG JASMINA

Độ bán đua tron 1.500 thước. Ngựa B từ 4 tuổi sắp lên (Độ đầu đầu và có cá cặp)

Kim hoa Tân	200 p.	54 k.
Long-Vân	300	43
Kim-O	300	44.5
Vàng-Dầu	50	44
Long-Lân	250	43
Kim-anh-Vân	150	43
Kim-phí-Long	100	42
Ngọc-Lôi	150	41
Vàng-thi-Lôi	150	39.5
Vàng-Phước	100	37.5
Mô-na	100	37.5
Bach-k-Long	100	37.5

Độ Double-Event đầu nhằm độ bán thật là khó kiếm một con về trước lắm Long-Vân để giá bán

300p. đồng thật là rẻ, sợ chủ nó chưa cho ăn đâu, bà con chớ khá cá nó mà phải sạch túi đa

Kim-O độ này không có nài Nhạp cỡi, sợ e nó mất hạng trong mấy con này tôi chọn Kim-anh-Vân và Long-Lân là hơn.

Tôi bán Kim-anh-Vân nhất.

Long-Lân nhì Long-Vân —

Độ thứ năm

PHẦN THƯỞNG HARET

Đua tron 1.500 thước. Ngựa A. rập mới 3 tuổi chưa ăn độ trong mùa này (Có cá cặp)

Majesté	48k	Psyché	49
Pamprenelle	48	Persephone	48
Perruche	48	Panthère	48
Perce Neige	48		

Độ Arabe 3 tuổi, mấy con có về nhĩ ba rồi là Majesté, Perruche, Perce Neige, Panthere, song mấy con này chạy không đều chun (irregulier) Psyché nhỏ con mà dượt coi khá lắm đừng bỏ con này, nó không mất hạng.

Tôi bán Majesté nhất.

Panthère nhì Psyché ngược

Độ thứ sáu

PHẦN THƯỞNG GIROUETTE

Độ chấp, đua tron 2.000 thước. Ngựa Lai từ 4 tuổi sắp lên, chưa ăn độ tới 600p. trong mùa này

(Độ đầu sau có cá cặp)

Sell	47k	Kim-Dinh	38.5
La Madelon	47	Kim-May	37
Rigolette	45	Montaigne d'Or	36.5
La Gazelle	44	Irisa Girl	32
Parfait	40	Mon Papisil	32

Độ Double Event sau, Madelon tuần rồi thiêu dượt, mà đợc giải nhĩ an con Shell một mình ngựa, vậy chúa nhật này thấy rõ nó còn «thêm xự».

La Gazelle độ này có rán lắm thì tranh cái nhĩ.

Tôi bán La-Madelon nhất

Shell nhì La Gazelle —

Độ thứ bảy

PHẦN THƯỞNG

POULE DES PRODUITS B

Đua tron 1.500 thước.

Ngựa B. 3 tuổi

Bien Ivoire	43k	O-Long	43
Cambrone	43	Bach-Lộc	41.5
Nam-pai-Long	43		

Độ bảy phần thưởng Pou'e des Produits cho ngựa B 3 tuổi, đám này ngó vô thấy Bien Ivoire thì trum tặc kể nó là O-Long và Bach-Lộc O-Long chấp Bach-Lộc 6k đã thua rồi, nay O-Long 43k còn Bach-Lộc 45k nếu có nài apprenti thì có phần hơn O-Long.

Tôi bán Bien Ivoire nhất

Bach-Lộc nhì

Đánh thử Double Event

Kim-anh-Vân — La Madelon Long-Lân — Long-Vân —

Đánh cá cặp Pari jumelé

Độ thứ nhì

Dragon Noir — Đam-Sang

Độ thứ tư

Kim-anh-Vân — Long-Vân và Long-Lân

Độ thứ năm

Psyché — Majesté Canthère và Persephone

Độ thứ sáu

La Madelon — Shell

LÔNG CHÈN

Đây là bạn tri-âm của các học-sanh Nam-Nữ



2.00 một cây viết máy Boy Scout Ngôi vàng thiết 18 carats bao kiế

Bán lẻ tại Saigon:

NGHỆ SANH, 15, rue Schroeder. TAM NGUYỄN, 59, G. Guyonier. NAM-HÙNG-LỢI, rue Vannier. NAM-THANH-LỢI, rue Vannier.

Đại lý cỡi Đổng-Dương,

THAI LE HON.

275, rue d'Espagne, Saigon.

TẾT ĐÈN! XUÂN VỀ!

Muốn cho ngày xuân càng thêm vui vẻ, mỗi nhà nên mua: Pháo giấy, pháo nổ, pháo thăng thiên pháo ire, feux de Bengale, nổ thật lớn, giá thật rẻ.

Bán sỉ và lẻ tại: BACH-LOAN, 300 rue des Marins (Cholon). Cần dùng nhiều đại lý ở lục tỉnh.

Có vàng ngàn lượng không bằng có một đứa con trai

Vàng là vật quý nhưng có thể tìm kiếm chỉ có con là khó nhất vậy có thuốc «Quần - tự được - tinh» giúp sức đàn ông có chứng bệnh liệt dương, năm gần đàn bà thiệt đẹp suốt đêm cũng như không. Thuốc rất tài cho ông có sức giao hiệp bền bỉ, đương khi bắt cái một vật chấp không muốn nửa dùng thuốc 15 phút thấy tình dục nồng nàn thỏa nguyện cuộc tình ái giá 0p 30 một ve bán tại Nhơn - Hoàng số 15 Amiral Courbet Saigon. Lục tỉnh gửi 2 gói sắp lên. Quý ngài viếng huê viên Nhơn - Hoàng chung toàn bóng vôi đủ màu in hực như bóng tươi bóng dễ cầm vaser rất đẹp giá 0p 05 đến 0p 08 một nhánh. — Pháo điện pháo toàn hồng, pháo màu giá rẻ mà nổ lớn.

KINH - TÊ - TIÊU TỨC

GIÁ CHỢ NÔNG-SẢN & TIN TÀU QUÁ LẠI

Giá tại Cholon ngày 20/2/1937

TÀU TỚI

LUA			
Gocong	2.87	Omon	2.90
Bentre Batri	2.88	Cairang	2.90
Bentre	2.87	Thonot	2.90
Mytho-Tanan	2.87	Longxuyen	2.90
Cailay	2.87	Chaud blanc	2.70
Caibe	2.88	— rouge	1.75
Vinhlong	2.90	Tan-chau	2.70
Bakse	2.92	Sadec Blanc	2.90
Cau-chong	2.93	— rouge	2.70
Cang-Long	2.93		
Travinh	3.93	CAO-MIÊN	
Baixa	3.95	Battambang	2.92
Bachieu	3.95	Banam	2.80
Rachgia	3.98	Soairiang	
Phuoc-Long	2.98	Paddy rouge	2.70

GIÁ GẠO

Mỗi tạ 60 kilo 700

Gạo N° 1	25 %	4.20
Gạo N° 2	40 %	4.15
Tăm	1-2	3.58
Tăm	3-4	3.15
Cám trắng		1.65
Cám lức		0.68
Bao lúa		0.95
Bao gạo		22.00

BAP và DỪA

Bắp dõ	8.00
Dừa khô từ	16.80

GÁI CAO SU

Paris mỗi kilô	101.35
Londres	10 1/2 v.
Singapore	0.36
New-york	22.50

GIÁ 100 ĐỒNG BẠC TA

Đổi ra tiền Ngoại quốc

Tiền Hồngkong	10 p.
Tiền Thượng-hải	10 p. 3/4
Tiền Nhứt-bồn	10 p.
Tiền Singapore	10 p. 3/4

GIÁ ĐỒNG BẠC CŨ

0 \$ 70 1/2

PHÁP

Compiègne	22 Fèv.
Bernardin de St Pierre	3 Mars
Commandant Dorise	28 Fèv.
Cap St Jacques	13 Mars

TRUNG BAC

Dalng	27 Fèv.
Cl. Chappe	28 Fèv.
Cap-Tourane	26 Fèv.
Le G. G. Van Vollenhoven	22 Fèv.

TÀU và NHỰT

Eridan	22 Fèv.
--------	---------

TÀU ĐI

PHÁP

Dalng	2 Mars
L'Eridan	1er Mars
Ango	22 Fèv.
Le Cap-Tourane	2 Mars
Splunx	19 Fèv.
Le Min	21 Fèv.

TRUNG BẮC

Cl. Chappe	4 Mars
Le Compiègne	27 Fèv.
Commandant Dorise	29 Fèv.

TÀU và NHỰT

Le Bernadin de St Pierre 5 Mars

Chỉ có nhà thuốc

NAM-NAM DU'OC-PHONG

Tại chợ

Dalat

Làm đại lý các món thuốc hay hơn hết ở trong Nam ngoại Bắc:

M. Lê-van-Cam directeur

Không phải quảng cáo, nhưng ở trước chỗ tai nghe mắt thấy của đồng bào Dalat, ai ai cũng công nhận rằng mỗi khi có cần dùng món thuốc chi thì chỉ đến:

NAM-NAM DU'OC-PHONG

thì được vừa ý hẳn.

Vì ở đây chỉ trữ toàn các thứ thuốc có danh tiếng của hiệu sau này:

Ông Tiên, Saigon	Lê-huy-Phách Hanoi
Lý-sanh-Burong id	Pham-thien-Burong
Nhánh-Mai id	
Võ-vân-Vân id	Haiphong
Võ-linh-Dân id	Ba ngôi sao Saigon

MỘT VÀI MÓN THUỐC NÊN ĐỀ Y:

Thời nhiệt Tân trị bệnh ban rất hay hiệu Ông-Tiên Op 10 mỗi gói

Hồng-nhi-Tân, hiệu ông Tiên Op. 50 một hộp.

Sưu độc Bá ứng toang, ông Tiên trị phôi thai công hiệu phi thường và Cửu long hoàn, vua thuốc bổ Viên-dông.

Xin đồng bào chú ý:

Lê-van-Cam Directeur

Place du marché Dalat

DOCTEUR

NGUYỄN - VĂN - KIỀU

MÉDECIN DENTISTE

Trị bệnh đau miệng và đau răng

119, Boulevard Bonard - SAIGON

(trên từng lầu thứ nhứt)

Téléphone : 21.581

Saigon! Saigon khốn nạn! Saigon đã làm hại không biết bao nhiêu thanh-gia của nữ-lưu.

Dòng chảy ghê, đứng đây, ngo trong mặt Dung tôi:

— Sao cô lặng thinh mãi?

Dung lau lụy, nước mắt, đáp:

— Tôi biết nói sao giờ! Những

lời anh nói đều hủ-lý cả. Thì

anh cứ phán-đoán giùm tôi sao

cũng được.

— Vậy cô chịu t ú nhận?

— Tôi chưa biết nói đối.

— Có là tình-nhân tư Tường?

— Phải.

— Được bao lâu rồi?

— Chưa tháng ngoài.

Những câu đáp vắn tắt của

Dung đủ làm cho Đồng búng

rung.

Coi môi Dung ngạc nhiên nhiều

hơn giận. Đồng đứng trầm ngâm,

không biết tấn thối làm sao.

Phải! Dung không có lời đối.

Nếu thiệt Dung mới thất thân với

Tường chỉ có, tháng ngoài, thì

hắn nằng đã chờ mình đến chừng

ấy.

— Đồng hơi nguôi giận.

Thấy Đồng tỉnh táo, Dung nói

thêm:

— Anh Đồng, tôi định chắc

giờ anh không biết quyết ý làm

gì. Thì đây, tôi xin chỉ đường

cho anh đi: Ở đời, có chuyện

anh chưa biết, mà tôi không nên

tỏ cho anh biết. Không phải tôi

cố-tâm răn-nhủ lấy gì xin anh

điều gì, đừng tưởng vậy. Lấy lực

làm gì, lỗi đã làm rồi và không

chữa sửa gì được. Nhưng tôi xin

lấy danh dự và tánh mạng tôi, thế

với anh rằng tôi không hề phiến

trách anh về sự anh hơn giận tôi,

vì lòng tôi đã chất chứa sâu khổ

nhiều lắm rồi, không còn biết hờ

ai, và tôi chỉ cầu chúc hạnh phúc

cho anh thôi. Vậy anh cứ xa lánh

tôi, đừng thêm kềm thế tái ngộ

tôi làm chi. Tôi hèn hạ, không

xứng đáng, thì lẽ anh nên khinh

bi, oán trách hay là quên tôi đi.

Lại phải chôn sâu những chuyện

TIỂU-THUYẾT của MAI



của VONG VÂN

đã qua. Và lại anh là con một của hai bác, hai bác càng ngày càng già, anh còn nhiều nhiệm vụ quan trọng mà anh nên để tâm lo lắng hơn.

Nói đến đây, Dung nói Dung như nghẹt tắt trong cổ họng, nước mắt chảy ràn rụa hai bên má. Nhưng mà Dung gắng gượng nói thêm:

— Về phần tôi thì muốn việc đều hư hỏng cả rồi. Anh đã nhận tâm đây đáp tôi trước mắt nhiều người, ở nhà bà Cai, giờ anh cũng chưa vừa lòng sao? Anh còn muốn tôi đau khổ hơn nữa, anh cứ nói. Anh hãy để tôi an ổn với sự hồ thẹn tôi, rồi anh cứ đi. Dung không nói nữa. Dung đã kiệt-lực.

Thấy Dung vừa khóc tức tưởi vừa thốt ra những lời thương tâm thế ấy, lẽ Đồng phải cảm động thiết tha và suyngiệm chín chắn. Nhưng Đồng là người có lòng á-bĩ cứng như sắt.

Dung vừa dứt lời, Đồng vừa đổi sự ngạc nhiên ra sự lạt đơ dữ tợn.

Dung gặt đầu:

— Tôi hiểu rồi. Cô muốn vất bỏ tôi cho mau. Phải: cứ đi, về báo cha mẹ cưới vợ cho, lo làm ăn, cứ để có an ổn trong dinh-thự có với tôi trai mọi gái cô, để có tự do âu yếm ai h phủ-hộ sang trọng

cô. Phải, tôi phải trở về ruộng tôi, dặng coi trâu, cày cấy. Cái thứ d'arjấy hời, c'et' n'ua này!...

— Tôi nghiệp tôi, anh Đồng. Anh lắm, anh không chịu hiểu tôi.

Dung cười lại:

— Tôi hiểu lắm chứ. Tôi hiểu cô đẹp lung, tôi hiểu cô đã ước thế làm vợ tôi, giờ cô đã quên thế thất ước. Tôi hiểu rằng cô đã làm cho đời tôi khổ khổ; rằng cô đã phá hoại tương lai tôi, phá hoại hạnh-phúc cha mẹ tôi. Rồi cô đứng khoanh tay, nhạo báng chúng tôi và ngắm xem những sự không may đang vây-vò chúng tôi. Cô độc hiểm nhưt đời. Cô phải biết: đời tôi chỉ biết yêu có một người đàn bà. Dầu người đàn-bà ấy có để-lên đến ngàn nào, tôi cũng vào yêu. Giờ tôi được biết qu- quyết rằng người đàn bà đó đã hoàn toàn cái thế-cách, cái tâm tính, và tôi không thể gần được người đàn bà ấy, thì tôi còn phải lo nghĩ một việc: lấy hận. Và tôi sẽ lấy hận, cô nghe chưa?

Dung vừa nói, vừa đi tới đi lui trên ván lầu cùng đứng, trán lộ gân, cặp mắt như đỏ lửa.

Dung tỉnh táo rồi:

— Thù hận gì mà trả? Và lại anh lấy-bận thế nào?

Dung xây lưng lại, kéo ghế ngồi

như trước:

— Tôi sẽ đi tìm kẻ thất phu nào đã dùng thế-lực tiêc-tai cảm-dở cô, tập tành kiểu xa cho cô và làm nhơ thanh giá cô.

— Rồi anh làm sao?

— Chuyện đó là chuyện riêng của người đó với tôi...

— Một lần nữa, tôi xin lấy anh. Anh hãy bỏ Saigon và đi tập tữc, anh Đồng...

Dung cười:

— Thì ra cô thương anh phụ họ Tường lắm sao mà cô lo sợ cho va thế?

— Tôi lo sợ cho anh, lo sợ cho hai bác chỉ có mình anh là con. Anh muốn tranh hơn thua với cậu tư Tường vì tôi... Anh hãy xét lại coi có đáng hay không.

— Nếu như có chuyện tranh hơn thua đó, thì sao?

— Tôi lấy anh hãy đứng.

— Có lấy quyền gì cản tôi?

— Cậu tư Tường có làm gì đàn mà anh oán cậu!

— Vậy chứ ai rận-rọt, tran-giời cô ra như ngày nay?

— Sự ngẫu nhiên xui nên cả.

— Có gì ngộ hoai!

— Anh giận, nên anh nghi can, tưởng quấy luôn!... Anh Đồng, tôi đã rảo nước miếng phân trần hơn thiệt cho anh nghe, nhưng anh không đổi ý. Vậy đây, tôi xin

tổ thiệt sự cho anh rõ, rồi tự ý anh làm gì cứ làm. Ít ra tôi cũng đã làm tròn phận sự tôi. Tôi đã rần sức trở ngưng sự nguy hiểm cho người ta, thì dầu tôi có lương công, tất lực, tôi cũng vui lòng. Tôi đã... ô danh xử tiết như lời anh vừa tỏ-cáo. Phải tôi là tình-nhân cậu Tường, nghĩa là anh không nên thấy mặt tôi nữa, tôi là một người đàn-bà nhơ nhuốc, khốn nạn như lợm buồn hương. Nói tới, tôi là người không nên quan-lâm đến và không nên vì nề mà lẫn lóc vào chốn nguy hiểm. Lại nữa, anh đã khinh thị, tống mạ, diếm-nhục, tở bẻ tôi mấy năm trường, giờ anh trở về thống mạ, diếm-nhục tôi nữa, rồi anh lại tỏ ý muốn làm hại người ngoại-cuộc mà anh gọi là địch-thù anh. Tôi nhắc anh lần nữa là không phải người ấy gây nên oan họa cho anh và cho tôi, và oan-họa này chỉ có anh gây nên thôi...

Dung như đưa bé cứng đờ, bậm môi, trán mình, rậm chịu rơi vọt. Dung biết trước một sự nguy hiểm to tát sắp đến cho hai người đàn ông: một người mà hoàn-cảnh buộc nàng phải thọ ân báo-vệ; một người nàng yêu nhưt trong đời. Trước sự nguy hiểm ấy, Dung sợ hãi như nguy hiểm đến cho mình.

Dung quyết can ngăn Đồng và Tường, không cho hai người cặp tay nhau nhảy xuống vực thẳm. Rồi Dung định tỏ ngay những khúc chiết hăm oan mà nàng đã cần rănng ôm ấp bấy lâu, mặc dầu Đồng tin hay không.

Dung bèn thở than bày tỏ những nỗi khổ đau mà nàng phải vì ơn hàm dưỡng ông Cai bà Cai, kẻ vai gánh tở cho Ngọc từ trước. Dung tận lực vạch mặt Đồng, chỉ Đồng thấy rõ sự hý-sanh nàng đã làm tổn hại hết lao nhiều tâm lực, tâm lực của người nhược chất...

(Còn tiếp)

MỠI PHÁT MINH THUỐC TRỊ LỖ TAI CHẢY MŨ VÀ THUI

Chiến theo phong thơ của Thánh-hiền, các bệnh nơi lỗ tai đều tại nơi thận, bởi thận thông hơi nơi lỗ tai, hoặc thận suy hóa thành mà thanh điếc tai, lòng bùng lỗ tai, ngứa lỗ tai, ấy là chánh luận.

Theo việc tự học của tôi, khảo cứu cho thấu đáo bệnh chứng, chờ mỗi việc đều tùy theo sách xưa thì không thể nào trị được. Tỷ như điếc lỗ tai, ngứa lỗ tai, lòng bùng lỗ tai tại nơi thận là phải, còn như lỗ tai, thối lỗ tai, chảy mủ lỗ tai và lỗ tai mà trị thận thì rất sai lầm.

Bệnh như lỗ tai, thối lỗ tai, chảy mủ lỗ tai và lỗ, tuy là bệnh tại lỗ tai mà gốc bệnh ở trong óc là vì can hỏa thanh sanh phong, phong nhiệt thừa hư nhập vào não chỉ, nên hăm lỗ trong óc và có mủ, nhưng mủ ấy không đương chảy ra, nên phải chảy ra lỗ tai, và hơi thối cũng do bởi lỗ tai mà ra.

Mủ độc bởi nhiệt, chảy ra ngoài lỗ tai không lỗ, và trong lỗ tai không nhưt nhớt.

Mủ độc bởi phong, mủ chảy ra tới đầu lỗ tới đó và trong lỗ tai nhưt nhớt.

Người ta thường thấy chảy mủ nơi lỗ tai thì nơi chảy mủ lỗ tai cho không hiểu rõ gốc bệnh tại nơi óc, bệnh này con nít phần nhiều, người lớn phần ít, chỉ dùng thuốc tả can hỏa, giải phong nhiệt, bỏ não chỉ thì bệnh nặng lạnh. Nếu điều trị không nhắm đây đưa lần ngày sanh ra bệnh điếc.

Qui vị hay là trẻ em mắc phải bệnh NHỚC TAI, THỐI TAI, MŨ TAI, thì hãy uống TY LIÊN THÔNG NHỊ HOÀN, các bệnh đều hết, thuốc giờ chưa có thuốc nào trị được.

Mỗi hộp có hai thứ thuốc, một thứ uống, một thứ xức, giá là 0\$50.

VỎ VÂN VÂN
— DU'OC PHÒNG —
THUDAUMOT

Imprimerie Moderne J. TESTELIN, N° 146, Rue Pellerin-SAIGON

Bán tại:

229, RUE D'ESPAGNE
— SAIGON —

L. Gérant: DAO-TRINH-NHA T